

# Lời tựa

Cửu Thiên Trọng Yếu là một cẩm nang chi tiết về việc tu tập theo dòng pháp Cửu Thiên.

Những thiện tri thức hữu duyên muốn tu theo pháp môn này thì có thể nghiên cứu thật kỹ rồi gặp người môn nhân của Cửu Thiên để xin thọ giới, nhập môn làm môn nhân chính thức.

Đây là môn phái, đường lối tu tập hoàn toàn không mang tính chất tôn giáo, không hướng hành giả về một đức tin cụ thể với một chư vị cao trọng nhất định. Tất cả đều tùy duyên, tùy tín tâm của thiện tri thức mà thôi.

Chư môn nhân Cửu Thiên cần nắm rõ toàn bộ nội dung chi tiết của quyển Cửu Thiên Trọng Yếu này để có được một lý thuyết vững vàng trên bước đường tu tập, lập công bồi đức, phụng sự muôn sinh của mình.

Tư liệu lưu hành nội bộ, mang giá trị tham khảo.

Biên soạn  
Tuyệt Liên Tử

# Mục lục

Phổ cáo chúng sinh.....;	03
Điều 01 Giới luật.....	06
Điều 02 Hành giả tu Đạo và thế nguyện.....	10
Điều 03 Cử Phẩm Đạo Hiệu của 3 Chi.....	17
Điều 04 Môn đệ trong Cử Cung.....	19
Điều 05 Hệ thống hoạt động Cử Cung.....	23
Điều 06 Truyền các pháp phương tiện.....	34
Điều 07 Hành giả và chư vị Hộ Pháp.....	36
Điều 08 Hành sự cứu người giúp đời.....	38
Điều 09 Sinh hoạt định kỳ, họp nhóm.....	39
Điều 10 Từ thiện, quỹ Phước Thiện.....	41
Điều 11 Cối góu nơi Cử Thiên và Đại Vũ Trụ..	44
Điều 12 Vũ Trụ Quan.....	52
Điều 13 Cử Thiên – Cử Cung Ấn Chú.....	58
Điều 14 Công phu.....	79
Điều 15 Tịnh Tam Nghiệp.....	86
Điều 16 Cộng Nghiệp.....	98
Điều 17 Thiện nghiệp Cử Phẩm Đạo Hiệu.....	103
Tâm thư của Thủy Tinh Liên Hoa Tiên Tử.....	126

# Phổ Cáo Chúng Sinh

Thuở xa xưa, khi vũ trụ mới hình thành. Vạn vật đều do một Khôi Đại Linh Quang biến hóa ra, người đời gọi đó là Thượng Đế, là Đạo, là Chân Như.

Đạo phân tách ra muôn vạn loại sinh linh, mỗi ngày vũ trụ càng thêm sinh sôi nảy nở, phát triển đông đúc. Nhân sanh mê đắm hồng trần, bị mùi danh lợi dễ ngọt, vì thế mà Đạo đã nhiều lần hiển hóa nên hình các vị Thánh Nhân truyền bá Đạo Pháp cứu rỗi chúng sanh, đưa chúng sanh trở về với Chân Thiên, Mỹ, về với Đạo.

Thế nhưng, sau một thời gian các giáo phái hoạt động, khi các vị Giáo Chủ, hóa thân của Đạo đã trở về thế giới vô hình, Chánh Pháp rơi vào tay phàm. Vì thế mà Chánh Giáo dần dần hóa ra phàm giáo, đôi khi còn trở thành bàng môn tả đạo, dùng uy lực của thần quyền mê hoặc sanh chúng, đưa nhân loại vào vòng tranh đấu.

Vốn dĩ, Đạo là bất tranh

Đạo là con đường đưa chúng sanh trở về với gốc của mình, nơi ta xuất phát, trở về với nơi cuộc sống hằng sanh vĩnh viễn.

Thế những đã có bao cuộc thánh chiến diễn ra với tầm bình phong là cứu rỗi chúng sanh, đem lại hạnh phúc cho nhân loại, nhưng có chiến tranh nào mà không có nỗi đau?

Bởi thế, để sống đúng với bản tánh Thiện lành, tận thiện tận mỹ mà nhân loại đã được ban cho từ thuở khai thiên lập địa, được sự dẫn dắt của thiên Tánh mà Đạo gieo nơi mỗi người. Chúng ta nên sống yêu thương nhau, hòa đồng nhân ái, nhìn nhận nhau là anh em cùng một gốc chung là Đạo, có yêu thương thì sẽ không còn tranh đấu, thù hận mà gây nên đau khổ cho chúng sanh.

Cửu Thiên Chân Phái được hình thành trên sự dẫn dắt trực tiếp từ Đức Hồng Quân Lão Tổ dạy dỗ nên gọi Người là Cha mà cũng là Thầy. Mọi môn đệ trong phái, lẫn chúng sanh ngoại phái đều là anh em của nhau, với tôn chỉ “BÁC ÁI – CÔNG BÌNH” nhằm đưa chúng sanh nối liền với nhau bởi tình yêu thương. Bên cạnh đó là sự dung hòa tinh hoa của các nền Chánh Giáo từ cổ chí kim, sự tôn thờ kính lễ các đấng vô hình như Đức Thượng Đế, Đức Phật Thích Ca, Đức Thái Thượng Lão Quân, Đức Chúa Jesus... thể hiện rõ nét sự tôn trọng lẫn nhau giữa Cửu Thiên Chân Phái và các Giáo Phái, pháp môn tu tập khác.

Chúng ta, những người anh em của nhau, hãy luôn sống theo thiên tánh, như lời dạy của Thầy:  
“Thương yêu là chìa khóa để mở cửa Tam thập Lục Thiên, các con phải yêu thương nhau, kẻ nào ghét sự thương yêu là đưa thù nghịch cùng Thầy.

Từ nay, nếu không đủ sức thương yêu nhau, ta cấm các con chẳng đặng ghét nhau.  
Nghe à!”

Qua lời dạy trên, chúng ta đủ thấy tình yêu thương của Thầy đối với chúng sanh bao la vô cùng tận như thế nào, và Người muốn rằng chúng ta, những đứa con, những môn đệ của Thầy cũng thực hành điều ấy một cách mãnh liệt và ra lệnh “CẤM” chúng sanh ghét nhau để răn dạy chúng ta phải biết giữ mình.

# Điều 1

## Giới Luật

### NGŨ GIỚI CẤM

#### **Nhất Bất Sát Sinh:**

Chẳng nên sát hại sanh vật.

#### **Nhì Bất Du Đạo:**

Cấm trộm cướp, lấy ngang lòng gạt của người, hoặc mượn vay không trả, hoặc chứa đồ gian, hoặc lượm lấy của rơi, hoặc sanh lòng tham của quấy đê ý hại cho người, mà lợi cho mình, cờ bạc gian lận.

Không lấy những gì không thuộc về mình mà không hỏi ý, xin phép chủ sở hữu của vật đó.

#### **Tam Bất Tà Dâm:**

Cấm lấy vợ người, thả theo đàn điếm, xúi giục người làm loạn luân thường, hoặc thấy sắc dậy lòng tà, hoặc lấy lời gieo tình huê nguyệt (vợ chồng không gọi là tà dâm).

#### **Tứ Bất Tử Nhục:**

Cấm say mê rượu thịt, ăn uống quá độ, rối loạn tâm thần, làm cho rối loạn xóm làng, hoặc miệng ước rượu ngon, bụng mơ đồ mỹ vị.

Cấm hút thuốc gây hại cho bản thân và người xung quanh.

Không sử dụng các chất kích thích, gây nghiện khiến cho tinh thần bất loạn không làm chủ được bản thân.

### **Ngũ Bất Vọng Ngũ:**

Cấm xảo trá, láo xược, gạt gẫm người, khoe mình, bày lỗi người, chuyện quấy nói phải, chuyện phải thêu dệt ra quấy, nhạo báng, chê bai, nói hành kẻ khác; xúi giục người hờn giận, kiện thưa xa cách; ăn nói lỗ mắng, thô tục, chửi rủa người; phỉ báng Tôn Giáo; nói ra không giữ lời hứa, nói mà không làm đúng lời nói.

## TỨ ĐẠI ĐIỀU QUI

1) Phải tuân thủ theo lời dạy của bề trên, chẳng hồ chiụ cho bực thấp hơn điều độ. Lấy lễ hòa người. Lỡ làm lỗi, phải ăn năn chịu thiệt.

2) Chớ khoe tài, đừng cao ngạo, quên mình mà làm nên cho người. Giúp người nên Đạo. Đừng nhớ cừ riêng. Chớ che lấp người hiền.

3) Bạc tiền xuất nhập phân minh, đừng mượn vay không trả. Đối với trên, dưới đừng lòng dễ, trên dạy dưới lấy lễ, dưới gián trên đừng thất khiêm cung.

4) Trước mặt sau lưng, cũng đồng một bực, đừng kính trước rồi khi sau.

Đừng thấy đồng đạo tranh đua ngời mà xem không để lời hòa giải, đừng lấy chung làm riêng, đừng vụ riêng mà bỏ việc chung. Pháp luật phải tuân, đừng lấy ý riêng mà trái trên dễ dưới. Đừng cậy quyền mà yếm tài người.



## **Tín giả, hành giả giữ giới**

### **- Hạ Thừa:**

Là những môn đệ giữ được giới sát, thực hành Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Qui một cách tương đối tốt.

Trai giới từ 10 ngày trở lên trong mỗi tháng

Giữ trai giới từ 6 tháng trở lên

Tịnh Tâm thiền tịnh hằng ngày để xét mình, sửa mình mà tâm từ bi và trí tuệ dần khai mở.

### **- Thượng Thừa:**

Là những môn đệ giữ được trường trai, giới sát, thực hành Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Qui một cách chu đáo.

Ăn chay trường từ 6 tháng trở lên.

Tịnh Tâm thiền tịnh hằng ngày để xét mình, sửa mình mà tâm từ bi và trí tuệ dần khai mở.

## **Điều 2**

# **Hành giả tu Đạo và thệ nguyện**

Thệ nguyện là việc hệ trọng trên con đường tu học của mỗi hành giả để ngày một tinh tấn.

Nhờ có thệ nguyện mà hành giả sẽ có thêm động lực, mục tiêu phấn đấu trong cuộc đời của mình một cách rõ ràng cụ thể.

Vậy nên môn đệ trong bốn môn sẽ được chia ra theo nhiều dạng khác nhau, có liên quan đến việc thệ nguyện của hành giả:

### **1. Tín giả mộ Đạo:**

A. Tin và thực hành lối sống cao thượng một cách tương đối, giữ trai giới tối thiểu từ 6 ngày trở lên / tháng (Lục trai)

B. Có tâm nguyện làm lành, lánh dữ, giúp người giúp đời trong cuộc sống 1 cách tùy Duyên, theo điều kiện, khả năng hiện có của mình.

### **2. Tín giả muốn nhập môn tu học:**

A. Thực hành Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Qui một cách tương đối, giữ trai giới tối thiểu từ 10 ngày trở lên / tháng (Thập Trai).

B. Phát tâm nguyện tu hành để đưa chúng sanh và bản thân mình giác ngộ, thoát khỏi sự u mê tăm tối.

C. Tùy Duyên mà hành thiện, bên cạnh đó phải cố gắng tạo thêm các mối Duyên lành giữa bản thân và chúng sanh để giúp đỡ chúng sanh cũng như tự giúp mình ngày càng tinh tấn, trọn lành, Chân, Thiện, Mỹ.

### **3. Tín giả trở thành môn đệ chính thức có Pháp Danh:**

A. Sau thời gian thử thách một tháng gìn giữ giới luật là Ngũ Giới Cấm và Tứ Đại Điều Qui cùng với việc thực hành ăn chay 10 ngày / tháng trở lên, tín giả ấy nếu thấy lối sinh hoạt cộng đồng hành giả tu Đạo phù hợp với mình, mình có thể giữ được một cách tương đối tốt thì xin phép chư vị cho nhập môn chính thức.

B. Tín giả muốn nhập môn chính thức sẽ cần phải có 2 người trong bốn môn chịu trách nhiệm trực tiếp như sau:

\* 1 người tiền dẫn, tức là người giới thiệu, người này sẽ phải có trách nhiệm gần gũi, tìm hiểu và chia sẻ các vấn đề về mặt Đời của tân môn đệ.

\*\* 1 người hướng dẫn, tức là người sẽ chịu trách nhiệm dẫn dắt về mặt Đạo Pháp, giải đáp các khúc mắc của tân môn đệ.

C. Đối với môn đệ ở xa, sẽ hẹn ngày giờ nhất định với 2 người chịu trách nhiệm này để cùng chứng Pháp, nghi thức nhập môn, thọ lãnh Pháp Danh chính thức từ Thầy ban ân phong tặng.

D. Đối với môn đệ ở gần, sẽ hẹn ngày giờ nhất định và hành pháp sự, nghi thức nhập môn chính thức có sự chứng nhận của những tiền bối có trách nhiệm cùng với 2 người chịu trách nhiệm trực tiếp của tân môn đệ ấy.

E. Trong buổi lễ nhập môn, tân môn đệ sẽ đọc lời thệ nguyện của mình trước Thiên Địa và cả chúng sanh, lời thệ nguyện này tân môn đệ nên suy nghĩ và phải nắm chắc rằng mình sẽ có thể thực hiện được một cách tốt đẹp điều ấy.

#### **4. Môn đệ nhập Cửu Cung**

A. Sau khi trở thành tân môn đệ giữ giới luật Hạ Thừa nghiêm túc, thực hiện thệ nguyện của mình một cách tốt đẹp, tích cực, môn đệ sẽ được chọn lựa vào Cửu Cung để có thêm nhiều điều kiện tu học và hành sự theo đúng thệ nguyện và khả năng, hoàn cảnh tu học của mình.

B. Trong nghi thức nhập Cửu Cung, cũng như nghi thức nhập môn chính thức của môn đệ, môn đệ sẽ đọc thệ nguyện của mình trước Thiên Địa và chúng sanh có sự chứng giám của chư vị.

C. Sau khi nhập Cửu Cung rồi thì phải luôn tinh tấn tu học, tu hành một cách nghiêm túc, phát huy khả năng sẵn có của mình, cố gắng kết duyên thêm nhiều mối duyên với chúng sanh để đưa chúng sanh về với sự giác ngộ mà sau này trở về cùng Thầy Mẹ nơi cõi thiêng liêng hằng sống.

## **5. Môn đệ thọ ân Đạo Hiệu, trách nhiệm đặc biệt**

A. Đối với chư môn đệ được thọ ân Đạo Hiệu, mỗi cấp Đạo Hiệu đều sẽ lập thệ nguyện tu hành trong nghi thức nhận Đạo Hiệu trước Thiên Địa và chúng sanh. Thệ nguyện này có thể là lặp lại thệ nguyện cũ nhưng sẽ tích cực thực hành một cách nhiệt tình hơn trước, giữ giới nghiêm túc và chặt chẽ hơn.

B. Đối với các cấp Đạo Hiệu từ 4-6 sẽ có một điều thệ nguyện chung, nếu không thực hiện đúng thệ nguyện của mình thì sẽ có kết quả bị Thiên Địa hành phạt ra sao.

C. Đối với các cấp Đạo hiệu từ 7 - 9, mức độ giữ giới, hành xử của hành giả ấy sẽ phải luôn giữ mực

gương mẫu, trọn lành đầy đủ công chánh, từ bi cho chư môn đệ cũng như chúng sanh cùng chư linh các đẳng. Vì từ cấp 7 trở lên, về mặt thiêng liêng vô hình là đối phẩm cùng Tiên Vị và cấp 9 là tương đương Phật Vị, cho nên lẽ tất nhiên phải luôn giữ từ bi, công chánh và tôn nghiêm làm trọng mà làm người dẫn đường cho chúng sanh cùng chư linh các đẳng thấp hơn hoặc tương đương với mình cùng nhau tinh tấn. Bởi thế mà việc lập thế nguyện ở 3 cấp này vô cùng hệ trọng, điều thế nguyện cũng sẽ có sự chặt chẽ trong việc hành xử và thực hành Đạo Pháp lắm vậy.

D. Đối với các môn đệ được giao trách nhiệm đặc biệt trong bốn môn như Chương Quản Cử Cung, hoặc có Pháp Hiệu đặc biệt riêng đối với các môi Duyên đặc biệt do chư vị lựa chọn, chư môn đệ này sẽ có thế nguyện hệ trọng với bản thân mình trên đường tu Đạo, thế nguyện với chúng sanh và thế nguyện với Thiên Địa, chư vị.

## **6. Các nhóm môn đệ đặc biệt khác:**

### **A. Đồng Nhi:**

Trẻ em dưới 16 tuổi đến trẻ sơ sinh, sẽ do cha mẹ quản giáo hoặc nhận 1-2 môn đệ chính thức làm cha / mẹ đỡ đầu để cùng chịu trách nhiệm về việc dạy dỗ, dẫn dắt cho các em Đồng Nhi được khôn lớn, nên người trong cả đường Đạo lẫn đường Đời để đến khi đủ 16 tuổi sẽ chính thức trở thành môn đệ nếu em ấy thực sự muốn theo con đường tu học tu hành của cha mẹ mình và các bậc tiền bối.

### **B. Đồng Tử anh linh:**

Trẻ em dưới 16 tuổi đến trẻ sơ sinh, vì lý do nào đó mà mất và vẫn giữ hình dáng trẻ em nhưng muốn được tu học thì sẽ được dẫn duyên và có chư vị cao trọng cũng như có chư môn đệ ở cõi vô hình trong bốn môn chịu trách nhiệm dẫn dắt để được tinh tấn trên đường tu học mà trở nên trọn lành Chân, Thiện, Mỹ.

### **C. Chư anh linh mến mộ đạo Pháp:**

Do sự dẫn duyên siêu độ, dẫn duyên tu học giữa chư môn đệ trong bốn môn với chư linh xung quanh, nhờ vào các buổi thuyết Đạo, hành Pháp, các buổi tụng kinh, cầu nguyện đem lại niềm an vui tự tại, nhẹ nhàng cho tinh thần, tâm thức của chư linh ấy mà họ cảm mến Đạo Pháp và muốn được dẫn duyên tu Đạo. Chư linh này sẽ được chư

vị cũng như chư môn đệ vô hình hoặc hữu hình dẫn duyên tu Đạo mà sớm được siêu thoát, đầu thai kiếp khác hoặc tiếp tục tu hành nơi cõi vô hình mà hộ trì chúng sanh cùng hành giả tu Đạo.

#### **D. Chư anh linh có Pháp Danh chính thức:**

- Chư linh mến mộ Đạo Pháp, muốn được xin Pháp Danh để nhập môn tu Đạo chính thức, cùng nhau hỗ trợ cho chư môn đệ trong bốn môn, cũng như giúp đỡ, phụng sự chúng sanh nhiệt tình.

- Chư linh mến mộ Đạo Pháp sau một thời gian tu học cùng chư vị thì âm thầm hỗ trợ, hộ trì cho chư môn đệ trong bốn môn, chư linh này cũng sẽ được chư vị ban Pháp Danh nơi linh giới, có thể không cần cập nhật Pháp Danh trong danh sách môn đệ cũng không sao cả vì họ đã được chư vị chứng quả nơi cõi vô hình.



## **Điều 3**

### **Cửu Phẩm Đạo Hiệu của 3 chi**

Huyền Thuật, Huyền Y và Phước Thiện là ba Chi trong hệ thống Cửu Thiên Chân Phái, thể hiện ba xu hướng, cách thức tu hành trở nên Chân, Thiện, Mỹ giữa hành giả và đời sống thường nhật.

Mỗi một phẩm vị sẽ tương ứng với phương thức hành sự, trách nhiệm của từng hành giả tu Đạo trong bốn môn.

Phẩm cấp thứ hai và thứ ba theo hệ thống Cửu Phẩm của cả ba Chi đều phải giữ giới tối thiểu ở mức Hạ Thừa và Trai Kì là tối thiểu 18 ngày / tháng trở lên.

Từ phẩm thứ tư trở lên, chỉ được lựa chọn môn đệ trong hàng Thượng Thừa mà thôi.

Mỗi một phẩm cao là thêm trách nhiệm cho hành giả, vừa phải tự tu sửa thân tâm chính mình sao cho trọn vẹn mà còn phải làm tấm gương đạo đức, dẫn dắt thêm các chư hiền đệ muội nối bước sau mình, cũng như phải phụng sự cho chúng sanh một cách mãnh liệt hơn nữa.

<b>Hệ Thống Cửu Phẩm Thần Tiên</b>				
<b>Phẩm Bậc</b>	<b>Cửu Phẩm Thần Tiên</b>	<b>Huyền Y</b>	<b>Huyền Thuật</b>	<b>Phước Thiện</b>
<b>1</b>	Địa Thần	Đạo Hữu Nữ Đạo Hữu	Đạo Hữu Nữ Đạo Hữu	Đạo Hữu Nữ Đạo Hữu
<b>2</b>	Nhân Thần	Y Đò Nữ Y Đò	Đạo Đòng Nữ Đạo Đòng	Thỉnh Thiện Nữ Thỉnh Thiện
<b>3</b>	Thiên Thần	Y Già Nữ Y Già	Cư Sĩ Nữ Sĩ	Hành Thiện Nữ Hành Thiện
<b>4</b>	Địa Thánh	Y Sĩ Nữ Y Sĩ	Đạo Nhân Đạo Cô	Giáo Thiện Nữ Giáo Thiện
<b>5</b>	Nhân Thánh	Huyền Y Già Huyền Y Nữ	Chân Nhân Chân Nữ	Chỉ Thiện Nữ Chỉ Thiện
<b>6</b>	Thiên Thánh	Y Sư Y Nương	Hiền Nhân Hiền Nữ	Thành Nhân Thành Nữ
<b>7</b>	Địa Tiên	Y Quân Y Cơ	Đạo Sĩ Nữ Đạo Sĩ	Bảo Quân Bảo Cơ
<b>8</b>	Nhân Tiên	Thần Y Nữ Thần Y	Pháp Sư Nữ Pháp Sư	Tiên Từ Tiên Nữ
<b>9</b>	Thiên Tiên	Đại Thần Y Nữ Đại Thần Y	Đại Pháp Sư Nữ Đại Pháp Sư	Đại Sĩ Nữ Đại Sĩ

## **Điều 4**

# **Môn đệ trong Cửu Cung**

**1. Cửu Thiên Cung** nằm ở Linh Giới nơi tầng Phi Tường Thiên, mỗi Cung đều ứng với một biểu trưng trong Bát Quái Đồ.

**2. Sự quan trọng của Cửu Cung đều như nhau**, nhiều người lầm tưởng rằng Hư Vô Cung, hay các Cung bên Huyền Thuật thì có sự quan trọng và cao cấp hơn các Cung khác, đó là sự suy nghĩ hoàn toàn sai lầm đó vậy.

**3. Cửu Cung tượng trưng** điều kiện tu hành, hoàn cảnh hành sự, sở trường bản thân, tâm tánh, tính chất thể nguyện của hành giả trên đường tu Đạo.

**4. Cửu Cung sẽ bổ khuyết cho nhau** những Pháp phương tiện trên đường tu học của hành giả, vì thế mỗi hành giả sẽ có thể sử dụng được tất cả các Pháp thuộc Cửu Cung trong quá trình tu Đạo, phụng sự chúng sanh.

**5. Hành giả tu theo Cung** nào sẽ ưu tiên trách nhiệm chính của mình tương ứng với Cung mình tu học, khi hữu sự cần thiết các việc khác với trách nhiệm chính, hành giả ấy vẫn nên xả thân hành sự, như vậy mới đúng với ý nghĩa việc tu Đạo.

## 6. Chương Quán Cung

### A. Tư cách:

- Là người giữ giới luật ở bậc Thượng Thừa
- Đạo Hiệu từ hàng đối phẩm Thiên Thánh trở lên
- Được chư môn đệ tín trọng, yêu mến

### B. Năng lực

- Định Tâm cao
- Pháp Sự có thể hành cả Thể Pháp lẫn Tâm Pháp đều tốt
- Có khả năng thuyết giảng trước công chúng
- Năng lực cảm hóa cao khiến thính giả mến mộ mà tín phục
- Nắm được toàn bộ các vấn đề về giới luật, nguyên tắc xử trí khi hữu sự trong môn phái, giữa nội bộ và ngoại giao.
- Nắm được những lý thuyết, giáo lý, pháp sự cơ bản nhất của các giáo phái khác, nhất là các Pháp môn có sự liên quan tương đồng với Pháp môn mà Cung mình Chương Quán.
- Kịp thời giải quyết nhanh chóng các vấn đề rắc rối có thể xảy ra trong Cung và giữa người trong Cung với bên ngoài theo đúng tôn chỉ Bác Ái Công Bình.
- Làm cầu nối giữa môn đệ trong Cung với các Cung khác và ngoại nhân.

### **C. Trách nhiệm**

- Luôn giữ tư cách đạo đức, giới luật từ nội tâm đến ngoại thể để làm tấm gương cho chư hiền đệ muội noi theo.
- Quan tâm, chia sẻ, động viên chư hiền đệ, muội trong Cung mình Chương Quán
- Dẫn dắt trực tiếp, hoặc tiên cử người đủ tư cách đạo đức và năng lực để dẫn dắt cho chư môn đệ trong cùng một Cung.
- Tâm ý vững vàng, ngôn từ chân thật dễ nghe, hành động cụ thể để chư hiền đệ, muội trong Cung noi theo.

Nhiệt tình phát huy những khả năng, sở trường của mình để cùng chư hiền đệ muội đưa hoạt động của Cung mình tu học phát triển, mọi người cùng tinh tấn trên đường tu hành.

### **D. Quyền lợi**

- Có nhiều cơ hội để được phục vụ chúng sanh, hành thiện một cách rất ráo.
- Đứng vào hàng trưởng huynh, trưởng tỷ trong môn phái.
- Có thể triệu tập, tham gia trực tiếp các buổi họp đặc biệt giữa các Chương Cung về việc đưa ra những đường lối, mục tiêu hoạt động theo từng thời điểm của bản môn.
- Được phép nghiên cứu, tu luyện và truyền đạt những Pháp phương tiện mới cho chư môn đệ để có thêm điều kiện phục vụ chúng sanh.

## 7. Môn đệ Cử Cung

### A. Trách nhiệm

- Giữ gìn giới luật, điều qui ở mức Hạ Thừa trở lên.
- Chăm chỉ siêng năng rèn luyện để phát huy những đặc trưng riêng về hoạt động cộng đồng, phục vụ chúng sanh của Cung mình đang tu luyện.

### B. Quyền lợi

- Được Chương Cung hoặc tiền bối có trách nhiệm truyền Pháp trong Cung truyền thụ những Pháp đặc trưng riêng của Cung ấy.
- Có thể mượn linh lực của Cung mình đang tu luyện để hộ trì tác pháp trong những trường hợp cứu giúp chúng sanh chính đáng mà vượt quá sức mình.

## Điều 5

# Hệ thống hoạt động Cửu Cung

Bát Quái	Cửu Cung	Cảnh Giới	Cửu Đường	Vị Hộ Pháp
Thái Cực	Hư Vô	Tàng Kinh Các	Bảo Pháp	Huyền Long
Cần	Thiên Hỷ	Tịch Khí Đài	Phổ Tế	Thiên Long
Khảm	Tịnh Thủy	Nhược Thủy Hồ	Tịnh Pháp	Thủy Linh Vương
Cấn	Hoa Sơn	Thanh Hương Cốc	Tịnh Khâu	Huyền Vũ
Chấn	Lôi Âm	Tiên Diêu Các	Tịnh Tâm	Lôi Sư
Tốn	Thanh Phong	Văn Pháp Đàn	Diệu Ngôn	Ngọc Kỳ Lân
Lý	Thánh Hòa	Tế Đàn	Luyện Pháp	Hòa Phụng Hoàng
Khôn	Địa Linh	Bảo Khố	Bảo Sanh	Kim Ngưu
Đoài	Dược Trì	Linh Dược Khố	Tịnh Thân	Lục Dực Thần Xà

# 1. Hư Vô Cung: Huyền Thuật

## A. Tầng Kinh Các:

- Suu tầm các kinh sách của các nền tôn giáo từ cổ chí kim về đường tu Đạo.
- Nghiên cứu, tìm hiểu, rút ra những điều hay lẽ phải, giới thiệu các kinh sách hay cho chúng sanh.
- Kiểm duyệt nội dung kinh sách trước khi phổ biến, giới thiệu cho chúng sanh. Những điều chi trái với lẽ Đạo phải làm sáng tỏ cho chúng sanh được rõ
- Sáng tác, biên tập, biên dịch kinh sách hữu ích cho sự tu hành phát triển đạo đức.
- Ghi chép lại lịch sử, quá trình hoạt động và phát triển của bốn môn.
- Văn, truyện liên quan đến tâm linh Đạo Pháp do môn đệ viết sẽ chuyển vào Văn Pháp Đàn.
- Từ Văn Pháp Đàn sau một thời gian kiểm duyệt và cập nhật nội dung vào hệ thống tu luyện ổn thỏa thì sẽ chuyển vào Tầng Kinh Các.



## **B. Bảo Pháp Đường:**

- Nơi ban hành các Giới Luật tu hành cho chư môn đệ.
- Tiếp nhận ý kiến xây dựng của chư môn đệ cùng nhau xây dựng cho Giới Luật tu hành được phù hợp với trình độ tiến hóa tâm linh của chúng sanh.
- Mọi Giới Luật được ban hành trong bốn môn phải theo đúng khuôn luật Bác Ái – Công Bình. Có điều chi bất công hay đi ngược lại với văn hóa thuần phong mỹ tục thì phải bác bỏ.
- Tiếp nhận các đơn khiếu nại, kiện cáo lẫn nhau trong hàng môn đệ, sắp xếp để hành xử sao cho hợp lẽ Đạo.

## 2. Lô Âm Cung: Huyền Thuật

### A. Tiêu Điều Các:

- Tiếp nhận các vụ việc liên quan đến tà sư, bùa chú, thư ếm... gây hại cho chúng sanh từ chúng sanh hoặc do các Cung khác có phận sự liên quan trong quá trình hành Đạo gặp phải chuyện bất bình mà chuyển sang.

- Sử dụng các pháp huyền thuật trong bốn môn đề cùng với Thánh Hỏa Cung giải quyết các vấn đề liên quan đến tâm linh, huyền thuật gây hại cho chúng sanh.

### B. Tịnh Tâm Đường:

- Sử dụng Chân Ngôn, Chú Thuật, Pháp Âm để phụng sự chúng sanh.

- Qui tụ những môn đệ có khả năng sáng tác, có chất giọng tốt, có thể sử dụng giọng ca của mình trình bày những giai điệu tâm linh, làm tinh thần người nghe sảng khoái, minh mẫn, hướng thiện đem lại niềm an vui, sự thanh tịnh cho mọi người. Mục tiêu là hòa tấu, xướng ngâm những bản nhạc kinh đặc sắc mang đậm nét văn hóa dân tộc.

### **3. Thánh Hỏa Cung: Huyền Thuật**

#### **A. Tế Đàn:**

- Thực hành các nghi thức, nghi lễ hành pháp từ cổ chí kim.
- Những nghi thức nào có thể ứng dụng được phù hợp với hoàn cảnh, phong tục tập quán ở từng khu vực riêng thì học hỏi, chia sẻ và sử dụng.
- Giữ gìn nét văn hóa tâm linh tốt đẹp trong các nghi thức tế lễ, thể hiện được tâm từ bi hòa đồng với Thiên Địa qua việc thực hiện nghiêm túc giới sát, hạnh tiết kiệm trong các nghi thức tế lễ. Nếu có điều chi đi ngược lại với Thiên Đạo thì phải cương quyết thay đổi cho trở nên Chân Thiện Mỹ.

#### **B. Luyện Pháp Đường:**

- Nghiên cứu, tinh luyện, sử dụng các pháp bảo, pháp khí, linh phù, trận pháp để giúp đỡ, hỗ trợ và bảo vệ cho chúng sanh không bị các thế lực cường quyền, tà sư, tà quái ác trực gây hại.

## 4. Thiên Hỷ Cung: Phước Thiện

### A. Tích Khí Đài:

- Phổ biến các phương pháp tập luyện dưỡng sinh, giúp tăng cường sức khỏe, tinh thần sáng khoái cho chúng sanh.
- Phổ thông bộ môn Yoga với đầy đủ trình độ từ sơ cấp lên cao cấp.

### B. Phổ Tế Đường:

- Dẫn dắt mọi người vui đường Đạo Đức
- Sưu tầm những tấm gương đạo đức từ cổ chí kim, những mâu chuyện ngụ ngôn đầy ý vị hướng về lối sống cao thượng.
- Tổ chức các buổi gặp gỡ, nói chuyện thân mật, chia sẻ những vui buồn trong cuộc sống, thông qua đó hướng chúng sanh về lối sống cao thượng.
- Luôn gần gũi với chư môn đệ, chư chúng sanh thiếu thôn tình yêu thương. Tìm những phương thức hợp lý để đưa mọi người hướng về lối sống cao thượng.
- Phát triển âm nhạc, nghệ thuật hình thể để đem niềm an lạc đến mọi người.

## 5. Địa Linh Cung: Phước Thiện

### A. Bảo Khố:

- Thu nhận mọi sự đóng góp của chúng sanh để san sẻ miếng cơm manh áo cho những nơi thiếu thốn, những người cần giúp đỡ.

Chia thành 3 loại:

- Tiếp nhận sức lực: Sự hỗ trợ về công sức trong các hoạt động phục vụ cộng đồng

- Tiếp nhận vật chất như: Lương thực thực phẩm, nhu yếu phẩm...

- Tiếp nhận tài chính: Tiền mặt, chuyển khoản.

- Mọi khoản thu, chi trong bốn môn phải được công minh tại “Quảng Trường”.

- Mọi sự giúp đỡ hảo tâm đóng góp từ tài chính, vật chất và công sức dù là nhỏ nhất nhất cũng đều phải được ghi vào sổ, và gửi cho vị hảo tâm ấy tờ “Lưu niệm”.

### B. Bảo Sanh Đường:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện cho chư môn đệ có thể lao động để có kinh phí hỗ trợ lẫn nhau và giúp đỡ xung quanh.

- Là cầu nối, tư vấn giới thiệu việc làm giữa những nơi cần nhân lực và những người cần công việc với nhau.

## **6. Thanh Phong Cung: Phước Thiện**

### **A. Văn Pháp Đoàn:**

- Khuyến khích chư môn đệ cùng phát triển tâm linh, tinh thần văn hóa nghệ thuật qua các loại hình văn, thơ, thư pháp.
- Chuyên sáng tác, biên soạn những tư liệu, truyện... bổ ích cho đường tu học.
- Xây dựng những đội nhóm từ 3-5 người để cùng nhau tổ chức các buổi nói chuyện về Đạo Pháp. Rèn luyện khả năng nói chuyện trước đám đông để có thể thuyết pháp cho những buổi gặp gỡ nhóm hội.

### **B. Diệu Ngôn Đường:**

- Tư vấn tâm lý, đem niềm vui đến cộng đồng bằng hoạt động chia sẻ, an ủi mọi người bằng những lời hay ý đẹp, dùng ngôn ngữ để hành Đạo.
- Làm cầu nối liên lạc, giữ sợi dây liên kết giữa các môn đệ cùng với chúng sanh để mọi người hỗ trợ lẫn nhau một cách chặt chẽ trong quá trình hành Đạo.

## **7. Tịnh Thủy Cung: Huyền Y**

### **A. Nhược Thủy Hồ:**

- Trị bệnh, thanh tẩy trực khí bằng Thánh Thủy.
- Hỗ trợ bốn môn trong việc bảo vệ các nạn nhân, chư môn đệ tránh khỏi sự xâm phạm của các Pháp trong những trận chiến đấu với thế lực hắc ám.

### **B. Tịnh Pháp Đường:**

- Phổ biến văn hóa nghệ thuật Trà Đạo.
- Thông qua Trà Đạo để hướng mọi người về lối sống cao thượng, hòa đồng nhân ái cùng thiên nhiên môi trường, giữ tâm bình thản trong cuộc sống.

## 8. Hoa Sơn Cung: Huyền Y

### A. Thanh Hương Cốc:

- Phát triển mối quan hệ cộng đồng qua các loại hình văn hóa nghệ thuật, thông qua đó hướng thiện cho mọi người về lối sống cao thượng.
- Nghiên cứu, tìm hiểu về các tính năng, biệt tính, dược tính của các loài thảo mộc, hoa củ quả.
- Tu luyện tâm pháp qua nghệ thuật thư pháp để đem đến sự an lành, định hướng tâm tình, tâm linh cho xung quanh qua các bức thư pháp.
- Tập trung những hồn thơ để dùng thi ca mà làm phương tiện độ rỗi chúng sanh qua các bài thơ về thiên nhiên, con người, đạo pháp.

### B. Tịnh Khẩu Đường:

- Hướng dẫn, thực hành Âm thực dưỡng sinh.
- Phụ trách gian bếp chính cho môn phái, hỗ trợ về mặt chế biến lương thực.
- Trị bệnh nhờ năng lượng thảo mộc, đá thiên nhiên, khí công dưỡng sinh.



## **9. Dược Trì Cung: Huyền Y**

### **A. Linh Dược Khố:**

- Tinh luyện linh dược để giúp đỡ chúng sanh.
- Linh Dược được tinh luyện bằng nhiều loại nguyên vật liệu khác nhau để phù hợp sử dụng cho chúng sanh có tâm ý thích khác nhau.

### **B. Tịnh Thân Đường:**

- Trị bệnh bằng Khí, Chân Ngôn, Chân Ý, năng lượng thiên nhiên tương tác với người.
- Nhận trị bệnh từ gần đến xa, trực tiếp lẫn gián tiếp để giúp đỡ chúng sanh thoát cơn hoạn nạn.
- Hỗ trợ, tiếp thêm sức mạnh, linh lực cho các môn đệ trong các cuộc Hành Pháp chiến đấu với tà khí, ác trược, tà sư để thanh tẩy cho thiện lành tinh khiết những điều hắc ám.
- Giúp giải mã ý nghĩa các giấc mơ cho mọi người.
- Dự đoán các việc tốt xấu trong tương lai để giúp mọi người hướng về Chân Thiện Mỹ, cải hóa các ác nghiệp của mình trong quá khứ và hiện tại.

## **Điều 6**

# **Việc truyền các Pháp phương tiện cho môn đệ**

1. Việc truyền Pháp cho chư môn đệ sẽ do những hành giả có trách nhiệm trực tiếp với môn đệ ấy, là người hướng dẫn cho môn đệ về mặt Đạo Pháp.
  
2. Chỉ có những người có trách nhiệm, được chỉ định bởi Chương Môn hoặc Chương Cung của môn đệ ấy theo từng giai đoạn tu hành của hành giả mới có quyền truyền Pháp mà thôi.
  
3. Những cá nhân nào tự ý truyền Pháp mà không được sự chỉ định của những người có trách nhiệm tức là gây loạn Pháp, tất nhiên sẽ không thể hành Pháp hiển linh nữa, đồng thời bị giáng cấp và tước quyền Đạo Hiệu tùy theo mức độ của sự vi phạm môn qui này.
  
4. Những môn đệ, hành giả nào được người khác truyền Pháp ngoài những người đã được chỉ định từ khi nhập môn, phải cương quyết từ chối và nhắc nhở người ấy đừng vi phạm môn qui.
  
5. Nếu như thông đồng, tiếp nhận sự truyền Pháp của người không được chỉ định, tất nhiên Pháp ấy không linh hiển, đồng thời các Pháp phương tiện

mình tu luyện từ trước cũng sẽ bị bẻ lại, hành Pháp không linh hiển, chỉ đến khi nào biết ăn năn sám hối mới có thể được chư vị Hộ Pháp tiếp tục hộ trì mà hành Pháp giúp đời.

6. Nếu như người được truyền Pháp đã nhắc nhở người truyền Pháp không được chỉ định kia, nhưng người kia không nghe và nhất quyết làm theo ý riêng của mình thì lúc này, người được truyền Pháp có quyền trình báo việc này cho những người có trách nhiệm, Chưởng Cung hoặc Chưởng Môn để cùng nhau giải quyết vấn đề cho trọn vẹn.

7. Tùy theo hoàn cảnh, điều kiện và sự phát triển tâm thức, cũng như thế nguyện của chư môn đệ mà sẽ được người hướng dẫn và Chưởng Cung lo liệu truyền những Pháp gì cho phù hợp với môn đệ ấy.

## Điều 7

### **Tương quan giữa hành giả cùng Chư vị anh linh, Hộ Pháp, chư vị thông diễn với hành giả**

1. Hành giả tu Đạo giữ Giới Luật Hạ Thừa trở lên, có thể được Chưởng Cung, Chưởng Môn xin chư vị Hộ Pháp hộ diễn trực tiếp cho môn đệ ấy. Tất cả những gì liên quan đến hành Pháp thì hành giả có thể xin vị Hộ Pháp của mình gia hộ diễn lực để giúp mình hành Pháp linh hiển mà cứu người thoát khổ. Sẽ có nghi lễ Chứng Pháp Hộ Diễn, thệ nguyện cho hành giả được chư vị Hộ Diễn, khi ấy sẽ có mặt luôn cả người tiến dẫn và người hướng dẫn cho hành giả ấy trong bốn môn. Với môn đệ ở xa, sẽ cùng nhau hẹn ngày và cùng hành lễ từ xa theo đúng giờ đã chọn.

2. Dù sự tương thông giữa hành giả cùng chư vị Hộ Pháp ở mức độ nào đi chăng nữa thì chư vị là chư vị, hành giả là hành giả, những sự khảo đảo, thử thách của hành giả cũng như các sự cứu người, giúp đời đều phải tự Tâm, Thân, Ý của hành giả để bản thân mình khi tu Đạo thật sự hữu ích cho chúng sanh, cũng như là sự tinh tấn của chính mình.

3. Hành giả không được phó thác cả số phận mình cho chư vị Hộ Pháp, gặp việc gì cũng nhờ chư vị ấy giúp đỡ làm dùm mình, còn mình thì không dám xông vào khổ hải mà phụng sự chúng sanh, đó là sự sai lạc nguy hiểm của hành giả, sẽ khiến hành giả trở nên yếu đuối, không dám đối mặt với khó khăn thử thách của chính mình, tất nhiên là đi ngược lại với con đường tu Đạo đó vậy.

4. Việc cầu nguyện chư vị Hộ Pháp của hành giả chỉ nên cầu xin giúp đỡ hành giả có đủ ý chí, sự tự tin, cũng như hành giả không cảm thấy mình cô độc lẻ loi trên đường hành sự vì luôn có chư vị bên mình, như thế hành giả sẽ càng vững tin, có thêm sức mạnh mà vượt qua những khảo đảo, xông pha vào khổ hải trầm luân mà cứu vớt chúng sanh thoát khổ mà đến với bến bờ hạnh phúc chân thật.

## **Điều 8**

### **Hành sự cứu người giúp đời**

1. Cứu người giúp đời là trách nhiệm, là bổn phận và cũng là cơ duyên để giúp cho chư nạn giả cũng như hành giả cùng nhau được tinh tấn, vượt qua các khổ nạn mà đến bến bờ hạnh phúc.
2. Tất cả mọi vấn đề xảy ra với nạn giả, trước tiên hành giả cần phải xem xét, tìm hiểu sự tình, các hiện tượng xảy ra xung quanh nạn giả trong khoảng thời gian nhất định. Hành giả phải giải rõ các vấn đề xảy ra với nạn giả là do căn duyên, nghiệp quả, khuyên bảo và chỉ rõ cho nạn giả cách thức hóa duyên giải nghiệp.
3. Phải thuyết giảng để nạn giả từ bỏ lối sống thiếu tình yêu thương hòa ái mà thực hành lối sống cao thượng, ăn chay, hành thiện, làm lành lánh dữ trở nên một con người tốt lành trong cuộc sống.
4. Các sự việc giải khổ, giải nạn cho chư nạn giả thì hành giả cần phải luôn để tâm chân thật, thiện lành, nhiệt tình, một lòng cứu người bất cầu tư lợi, bất cầu đền đáp.
5. Nếu gặp vấn đề nan giải, vượt quá khả năng của hành giả hữu duyên với nạn giả ấy thì cần phải báo cho chư huynh đệ tỷ muội đồng môn, chư vị Chương Cung hoặc Chương Môn được rõ để tất cả mọi người cùng nhau hợp sức mà đồng tâm hóa duyên giúp nạn giả vượt qua nguy khốn.

# Điều 9

## Sinh hoạt nhóm họp định kỳ

### 1. Sinh hoạt gặp mặt trực tiếp

- Chư môn đệ có điều kiện gần gũi, gặp mặt trực tiếp với nhau thiết lập những nhóm đồng tu, từ đó có thể sắp xếp thời gian cùng nhau sinh hoạt để chia sẻ các vấn đề xảy ra trong cuộc sống, những sự thử thách của riêng từng cá nhân cần được chia sẻ để mọi người trợ duyên mà vững tin vượt qua thử thách được thuận lợi hơn.

- Thời gian sinh hoạt nhóm họp nên gặp mặt cùng nhau 2 tuần 1 lần, hoặc 1 tháng gặp 1 lần tùy theo sự thuận tiện của các thành viên trong nhóm. Quá trình gặp mặt, trao đổi chia sẻ với nhau các vấn đề tu học và đời sống sẽ giúp cho mọi người tinh tấn hơn, có thêm được nhiều bạn cùng tu với mình, có thêm những chỗ dựa tinh thần vững chắc trên bước đường tu Đạo.

- Việc hành sự cứu người, hành Pháp sẽ do các thành viên trong nhóm cùng nhau tiếp nhận, theo đúng môn qui về việc hành sự cứu người giữa hành giả và nạn giả. Sau khi tiếp nhận và thuyết giảng cho nạn giả biết rõ về vấn đề duyên nghiệp và luật nhân quả thì chư hành giả sẽ cùng nhau

hiệp sức mà hóa duyên độ dẫn cho nạn giả vượt qua khổ nạn.

## **2. Sinh hoạt nhóm họp trực tuyến tu học**

- Hành giả không có điều kiện gặp mặt trực tiếp để nhóm họp với nhau, sẽ cùng nhau gặp mặt trực tuyến để chia sẻ những vấn đề tu học Đạo và Đời với nhau.

- Những khúc mắc trong đường tu học sẽ trao đổi với những người có trách nhiệm trong việc dẫn dắt hành giả ấy trên đường tu học.

- Hành giả có thể tiếp nhận các sự việc cứu người giúp đời và giải quyết trong phạm vi khả năng của mình có thể. Nếu như vượt qua khả năng của mình thì có thể nhận sự vụ ấy và đưa việc này ra cho chư hành giả khác có khả năng hỗ trợ, giúp đỡ cho nạn giả được vượt qua khổ nạn.



# Điều 10

## Chương trình từ thiện, quý phước thiện trong phái

### 1. Từ thiện, phước thiện:

- Là việc tốt đẹp nên làm trong quá trình sống, tu Đạo của chư hành giả hướng thiện.

Qua việc từ thiện, giúp đời, chư hành giả sẽ được mở rộng lòng nhân ái, học hỏi thêm được nhiều điều hay, lẽ phải, sự thống khổ của chúng sanh mà từ đó khai mở thêm trí tuệ, thấu hiểu nhiều hơn về sự khổ trong lẽ sống thế tục thường tình. Việc này sẽ làm động lực thúc đẩy chư hành giả càng thêm tinh tấn để có đủ khả năng, phương tiện và giàu lòng nhân ái mà phụng sự vạn linh, giúp đỡ, dẫn dắt chúng sanh cùng mình vượt qua bể khổ mà tìm về cội nguồn của mình, là Thầy Mẹ đó vậy.

- Trong quá trình hành thiện, giúp người cũng cần phải để tâm minh bạch, trong sáng, để trí não tinh thần mình vào việc mình đang làm. Vì đời là bể khổ, trong cảnh khổ thì nhiều người túng quẫn làm liều bất chấp thủ đoạn để lợi mình, hại người. Nếu hành giả vì yêu thương, cứu giúp cho chúng sanh mà không để trí tuệ mình trong việc hành thiện ấy thì sẽ không tránh khỏi việc trở thành người tiếp tay cho thói hư tật xấu, lừa dối và lợi dụng lòng

tốt, niềm tin của người khác để trục lợi của những kẻ có lối sống tiêu cực.

- Thế nên Bác Ái, Công Bình phải luôn song hành cùng nhau, giữ tâm từ bi, trí tuệ sáng suốt để phân định điều hay lẽ phải, thật giả rõ ràng trong quá trình hành thiện.

Kêu gọi, nhắc nhở, sẻ chia các hoạt động, các hình thức làm từ thiện với các đạo hữu đồng tu của mình, với những người xung quanh mình, để mọi người cùng nhau thực hiện lối sống tích cực, cao thượng mà xây dựng một cộng đồng tốt đẹp, yêu thương hòa ái, gắn bó với nhau trong cuộc sống.

2. Quỹ Phước Thiện trong môn phái:

- Quỹ này sử dụng vào các mục đích giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, thực hiện lối sống yêu thương, cao thượng.

- Chư môn đệ nào muốn giúp đỡ ủng hộ cho quỹ thì có thể liên lạc với người có trách nhiệm bên Địa Linh Cung – Bảo Khố để ủng hộ. Trong thời gian các vị trí này còn khiêm khuyết thì có thể liên hệ trực tiếp với Chương Môn về việc ủng hộ quỹ.

- Các khoản thu chi sẽ được ghi nhận rõ ràng và gửi tờ cảm tạ của quỹ môn phái với người hảo tâm ấy. Việc này sẽ được công khai tại Bảo Khố - Địa Linh Cung.

- Các chương trình từ thiện khi phát động thì chư hành giả cùng nhau vận động những người xung quanh mình, quỹ từ thiện sẽ tiếp nhận tất cả mọi sự đóng góp từ nhỏ đến lớn theo đủ mọi hình thức, hiện vật, hiện kim và nhân lực trợ duyên trong các chương trình từ thiện.

# Điều 11

## Các cõi giới nơi Cửu Thiên và đại vũ trụ

Cửu Thiên là 9 tầng trời, gọi đầy đủ là Cửu Trùng Thiên, thuộc về Thượng Giới trong Tam Giới.

**Thượng Giới:** Khoảng không gian bao la có các cõi giới vô hình, thanh khiết, thường được hiểu là những nơi an lạc.

**Trung Giới:** Khoảng không gian bao la ở giữa Thượng Giới và Hạ Giới, có các cõi giới lưng chừng vừa an lạc vừa đau khổ vì chấp niệm.

**Hạ Giới:** Các cõi giới hữu hình, các tinh cầu, địa cầu có trong đại vũ trụ

**U Minh Giới:** Là nơi tối tăm thiếu sáng, mờ mờ mịt mịt, thuộc Trung Giới.

## **Tam Giới khởi nguyên gồm các cõi giới:**

\* **Hạ Giới** có Thất Thập Nhị Địa, tạm hiểu là 72 địa cầu và Tam Thiên Thế Giới, tức là 3000 tinh tú. Mỗi cõi giới lại có sự tinh tấn, tiến bộ khác nhau về văn minh, khoa học, tâm linh...

### **\* Trung Giới có Tứ Đại Bộ Châu gồm:**

Đông Thắng Thần Châu

Tây Ngưu Hóa Châu

Nam Thiệm Bộ Châu

Bắc Câu Lưu Châu

Vì người ở đó vẫn còn đau khổ do chấp niệm, tu tập chưa tinh tấn trọn lành hoàn toàn cho dù đã có thần thông và trường thọ. Thọ mệnh nơi ấy kết thúc, thân ảnh của họ sẽ dần tiêu biến, thần thức, ý niệm lại hóa thành điểm sáng tìm xác thân nơi Hạ Giới giáng nhập đầu thai thành vật chất, thảo mộc, cầm thú và con người...

Hoặc những ai đã tu tập tinh tấn, buông xả chấp niệm m tiêu cực sẽ được siêu sinh về Thượng Giới với các quả vị Thần Thánh Tiên Phật.

Trong tứ Đại Bộ Châu ấy, Bắc Câu Lưu Châu là nơi có âm khí nặng nhất, cũng được xem là nơi cư ngụ của nhiều vị quý vương, chúa quý, các thế lực có chấp niệm nặng mà lại có thần thông, bạo động ham chiến đấu tranh chấp...

### \* **Thượng Giới có Tam Thập Lục Thiên**

Và sau hết Tam Thập Lục thiên chính là nơi Niết Bàn mà chư Phật nhập diệt, nơi ngự của Thầy Mẫu. Tam Thập Lục Thiên nằm phân bố khắp 9 tầng lớp thanh tịnh của Thượng Giới là Cửu Trùng Thiên hay gọi ngắn gọn là Cửu Thiên.

\*\* **Cửu Trùng Thiên** chỉ về 9 tầng lớp thanh tịnh của cõi Thượng Giới từ thấp lên cao, được tính từ:

\* **Thanh Thiên** - Đức Thái Thượng Lão Quân chưởng quản.

\* **Huỳnh Thiên** - Đức Huyền Thiên Quân chưởng quản.

\* **Xích Thiên** - Đức Thái Thượng Lão Quân chưởng quản.

\* **Kim Thiên** - Đức Không Tước Minh Vương chưởng quản.

\* **Hạo Nhiên Thiên** - Đức Chuẩn Đề Bồ Tát và Đức Phổ Hiền Bồ Tát chưởng quản.

\* **Phi Tướng Thiên** - Đức Từ Hàng Bồ Tát chưởng quản.

\* **Tạo Hóa Thiên** - Đức Phật Mẫu (Diêu Trì Kim Mẫu, Cửu Thiên Huyền Nữ) chưởng quản.

\* **Hư Vô Thiên** - Đức Nhiên Đăng Cổ Phật chưởng quản.

\* **Hỗn Nguyên Thiên** - Đức Di Lạc Cổ Phật chưởng quản.

\* **Đức Phật A Di Đà** ngự ở Lôì Âm Tự nơi Hur Vô Thiên thuyết pháp dẫn độ chúng sinh.

\* Đức Thích Ca ngự ở thiên viên, dưới cội đại linh thụ thuyết pháp ở tầng Hổ Nguyên Thiên. Cây đại linh thụ ấy, mỗi 1 chiếc lá nơi ấy, mỗi 1 hạt sương long lanh nơi ấy, tượng trưng cho một chơn hồn đang nương tựa Chánh Pháp, hào quang sáng tỏ vi diệu vô cùng.

\* **Tam Thập Lục Thiên** được chia ra, phân bố khắp Cửu Trùng Thiên.

Một cõi Thiên có thể nằm ở trong khoảng không gian của 1 tầng Thiên, hoặc nằm ở giữa cả Cửu Thiên.

Ai muốn hiểu rõ chỗ này, có thể về nhà làm bánh như sau: Lấy bột màu chia ra thành 9 màu, nặn 1 viên nhân thành hình tròn, cứ thế 9 lớp bột bao phủ đủ 9 lần là 9 lớp quanh 1 viên nhân.

Viên nhân ấy chính là Đạo

9 lớp vỏ bánh 9 màu bao phủ viên nhân

Sau đó dùng 1 cái muỗng nhỏ xắn 1 miếng nhỏ của 1 lớp bột, ko đụng vào lớp thứ 2, đó là trường hợp của 1 cõi thượng giới nằm trong 1 tầng Thiên.

Lấy muỗng xắn 1 miếng thật sâu, xuyên qua vài lớp bột, có khi tới lớp nhân luôn, đó là trường hợp 1 cõi Thiên nằm giữa cả Cửu Thiên.

Dùng ví dụ này để mọi người dễ hiểu và hình dung về vũ trụ không gian pháp giới, vốn là một khái niệm rất khó để hiểu rõ.

Kế tiếp nữa, ngoài 36 tầng Thiên, còn có hàng hà sa số cõi giới an lạc khác của chư vị tu hành đạt Đạo từ quả vị Tiên Hồn, tức là cấp 7 / 9 của sự tinh tấn linh hồn, có thể biến tiểu vũ trụ của tâm ý, tự tánh vị ấy thành một pháp giới an lạc theo ý nguyện của vị ấy. Tất nhiên vị ấy chính là Thượng Đế, chúa tể, giáo chủ của cõi giới ấy, có toàn quyền thu nhận các linh hồn khác đến cư trú khi tâm cảm của họ đồng thanh, đồng khí tương ứng với nguyện lực và tâm từ bi của vị giáo chủ cõi ấy.

Thế nên các hành giả đạt Đạo, thường có cõi giới an lạc riêng của mình để dẫn độ chư linh đến tá túc là vậy.

Còn các cõi như Di Đà Tịnh Thổ, Thích Ca Như Lai, Quan Âm Như Lai, Thiên Đường, Thiên Quốc Hằng Sinh, Cực Lạc Quốc... thường được nhắc đến là một vài nơi nổi tiếng, bao la vĩ đại trong số rất nhiều cõi giới an lạc.



## **\* Khi thân xác chết đi, hồn sẽ về đâu**

Trong bốn môn có 9 Cung, vậy hiển nhiên môn nhân của từng Cung sẽ trở về nơi Cung của mình ở cõi vô hình.

9 cung đều nằm ở cõi Linh Giới, là một cõi nằm ở Phi Tướng Thiên, hay còn gọi là Phi Tướng Diệu Thiên, Phi Tướng Xứ do đức Từ Hàng Bồ Tát, một hóa thân khác của Quán Tự Tại – Quán Âm Bồ Tát chương quản. Cõi giới ấy, vì nằm ở tầng Phi Tướng Thiên, nên năng lực của ý niệm là bất khả tư nghị, từ tầng Thiên ấy có thể tương thông được cả Tam Giới bằng thông đạo của ý niệm và nguyện lực tác thành.

Đặc biệt môn nhân Cửu Thiên, do tự do tín ngưỡng, tự do tâm linh, có thể đặt tín tâm vào một hoặc nhiều chư vị cao trọng tùy ý nguyện, cho nên nếu môn nhân nào có ý muốn, nguyện vọng đến các cõi riêng của các vị mình tin tưởng sâu dày và có tâm cảm, thiện hành tương ứng với nguyện lực của chư vị, vẫn có thể đến nơi các vị ấy một cách tự do tự tại chứ không nhất thiết phải về với 9 Cung.

Cửu Cung nhận được sự trợ duyên chứng pháp cũng như dẫn dắt từ chư vị của các Pháp môn Chánh Đạo điển hình cụ thể như:

- Dược Trì Cung – Đức Dược Sư Lưu Ly Phật, Đức Lục Độ Mẫu
- Tịnh Thủy Cung – Đức Quan Âm Bồ Tát, Đức Biển Thước Thần Y, Đức Hoa Đà Thần Y
- Hoa Sơn Cung – Đức Văn Thù Bồ Tát, Đức Bạch Độ Mẫu
- Địa Linh Cung – Đức Phật Mẫu, Đức Shiva Phật, Đức Địa Tạng Bồ Tát
- Thiên Hỷ Cung – Đức Brahma Phật, Đức Di Lạc Bồ Tát
- Thanh Phong Cung – Đức Krisna Phật, Đức Jesus Christ, Đức Phổ Hiền Bồ Tát, Đức Bất Động Minh Vương
- Thánh Hỏa Cung – Đức Chuẩn Đề Bồ Tát, Đức Giáng Tam Thế Minh Vương
- Lôi Âm Cung – Đức Quan Thánh Đế Quân, Đức Văn Thù Bồ Tát, Đức Bất Không Thành Tựu Phật
- Hư Vô Cung – Đức Nhiên Đăng Cổ Phật, Đức Di Lạc Bồ Tát, Đức Thái Bạch Kim Tinh, Đức Hư Không Tạng Bồ Tát

Các vị được nhắc đến là chư vị có nguyện lực, tâm hành dễ gần gũi với ý nguyện của môn nhân trong các Cung ấy, thực tế thì có hàng hà sa số vị trợ duyên, nên hành giả, môn nhân có tín tâm tin sâu với vị nào thì phát nguyện với vị ấy.

Đối với chư âm linh được dẫn độ tu tập, hoặc tín tâm tu Đạo theo pháp môn Cửu Thiên, dù chưa là môn nhân chính thức của 9 Cung, sau khi khởi ý tu

tập hội hướng thiện lương, sẽ được đưa đến Linh Giới, ở trong 9 cung hoặc là tự lập am, động riêng nơi ấy tùy thích, hoặc là làm tản nhân chu du khắp nơi, đi mây về gió, trăng sao là mái nhà vô tư vô lự cũng xem là an lạc.

An cư lạc nghiệp nơi vô hình thì tâm cảnh và Thiện hành của hành giả phải tương ứng được với Thực cảnh của đại vũ trụ, mới nhập vào cõi giới ấy được. Còn như tâm cảnh vọng cầu mà tâm thành, thiện hành, nguyện ý đều không phù hợp tương ứng thì không thể hưởng được cảnh thực, chỉ là hư ảo mộng huyễn trong chấp niệm của một vong linh nơi Trung Giới mà thôi.

Còn như thích ngao du sơn thủy, làm tản nhân chu du khắp Tam Giới thì đi đâu cũng được, miễn sao có đủ Tâm Lực để không gặp nguy hiểm khi lang thang nơi có các thế lực cường quyền, tà quái nắm quyền. Hành giả nên suy nghiệm, xét mình xem mình muốn đi đâu về đâu với ai, vị nào thì cố gắng rèn luyện tâm tánh, thiện hành cho phù hợp với vị ấy, mới xứng đáng là môn đệ theo chân vị ấy.

Là an lạc hay đau khổ  
Là vui sướng hay sầu bi  
Là giác ngộ hay vô minh  
Là Tâm tương ứng thực cảnh  
Mộng huyễn, vô thường, Như Lai  
Cũng một chữ Tâm mà thành

## Điều 12

### Vũ Trụ Quan

Nguồn gốc muôn loài và mối liên hệ giữa chư vị từng xuất hiện và được biết đến trong văn hóa tín ngưỡng tâm linh thế giới, đa số bảng này là theo tín ngưỡng Đông Phương. Còn những bảng khác thuộc các nền văn hóa khác, chung quy cũng là chỉ về chư vị có cùng tính chất thiện nguyện, thiện hành, chỉ khác nhau về mặt ngôn ngữ, văn hóa dân tộc nên có nhiều tên gọi khác nhau.

Dấu ( - ) chỉ về các tên gọi khác nhau của 1 vị.

Chiết linh, phân tánh là hình thức biến hóa phân chia từ 1 vị thành nhiều vị khác nhau.

Nhập trần là chính vị ấy chuyển sinh nhập trần, hoặc là giáng hạ thị hiện nơi hạ giới

#### \* Hư Vô sinh Thái Cực

Hư Vô là không không, chẳng có gì.

Thái Cực là khối ánh sáng huyền nhiệm vĩ đại, tạm gọi là Đạo.

Thời này gọi là Tiên Thiên.

#### \*\* Thái Cực phân ra Lưỡng Nghi

Lưỡng Nghi là Âm Quang và Dương Quang.

Lúc này có Âm và Dương.

Đức Phật Mẫu đã xuất hiện từ khối Thái Cực, cai quản Âm Quang.

Từ lúc này trở về sau, mãi đến bây giờ gọi là Hậu Thiên.

Trời Đất còn hỗn độn, chưa phân định rõ ràng, nên còn gọi khoảng thời gian này là Thời Hỗn Độn.

Gọi là Hỗn Độn do khí âm dương còn đang lẫn lộn với nhau, chưa phân định nên các sự vật chi rõ ràng.

### **\*\*\* Lương Nghi phân thành Tứ Tượng.**

Tứ Tượng là Thái Dương, Thiếu Dương, Thái Âm, Thiếu Âm.

Tứ Tượng kết hợp với Lương Nghi tạo thành Bát Quái.

Bát Quái này kết hợp với nhau sinh biến vô cùng vô tận, tạo thành vòng tuần hoàn phát triển chẳng ngừng nghỉ, gọi là Vô Cực.

Lúc này, khí thanh nhẹ và khí trọng trọc bắt đầu phân định rõ ràng. Các chất khí nặng nề tích tụ lại với nhau, hình thành nên các cõi hữu vi Địa Giới, Mặt trời, tinh tú, tinh cầu, thiên thạch, tinh vân... hữu hình. Các cõi ấy gọi chung là Hạ Giới.

Các khí thanh nhẹ hình thành nên các cõi vô vi Thiên Giới, Thượng Giới.

Khi Thiên Địa đã phân định rõ ràng đầu vào đó, lúc này kết thúc thời Hỗn Độn, mở ra thời kỳ Hóa Sinh.

Gọi là Hóa Sinh do các sự vật, việc... biến hóa từ dạng vật chất sang dạng thảo mộc, cầm thú... rồi sinh sản thêm ngày càng đông đúc

### **\*\*\*\* Thời kỳ Hóa Sinh**

Các nguyên tố bắt đầu xuất hiện như:

Gió, Lửa, Đất, Nước, Kim. Các nguyên tố này là Vật Chất Hồn.

Từ trong nước, loài đơn bào đầu tiên xuất hiện, gọi là Thảo Mộc Hồn.

Đơn bào ấy cứ kết hợp, sinh sôi mỗi ngày một phát triển nên hình côn trùng, động vật thủy sinh, động vật lưỡng cư... gọi chung là Cầm Thú Hồn.

Khi các loài sinh vật phát triển đến hình hài mang dáng dấp con người, tạm hiểu là thủy tổ loài người, gọi là Hóa Nhân. Lúc bấy giờ, chư vị cai quản vận hành vũ trụ mới thương xót cho sự vô minh của giống loài ấy, đã mang nơi mình hình ảnh gắn với thiên lương, lại phải chịu cảnh ăn lông ở lỗ mờ mờ mịt mịt, bị muôn thú dữ đe dọa.

Lúc ấy Đức Phật Mẫu mới dùng hai khí Âm Quang và Dương Quang kết hợp lại với nhau tại Kim Bồn, tạo nên 10.000.000 chơn hồn mang hình hài loài người kia gọi là 100 Úc Nguyên Nhân, một ức = 100.000.

Các chơn hồn này lại được hấp thu một điểm ánh sáng vi diệu của Đạo, để làm phần Linh Tánh sáng suốt của các chơn hồn ấy, phần này được gọi nhiều tên khác nhau như điểm sáng Thiên Lương, Phật Tánh, Chân Như, Thiên Tánh.

Các Nguyên Nhân được cho nhập trần gian vào các bào thai của các Hóa Nhân để độ duyên sau này dạy dỗ loài người trở nên thiện lương, thông minh, sáng suốt.

### **Mở tiếp một thời kỳ mới của vũ trụ là Tam Tài gồm Thiên – Địa – Nhân.**

Tất cả mọi sự tồn tại từ hữu vi đến vô vi, mang nơi mình một điểm sáng thiên lương của Đạo - Thái Cực đều được chia chung thành 8 cấp độ tinh tấn gọi là Bát Đẳng Chơn Hồn là:

1. Phật Hồn
2. Tiên Hồn
3. Thánh Hồn
4. Thần Hồn
5. Nhân Hồn
6. Cầm Thú Hồn
7. Thảo Mộc Hồn
8. Vật Chất Hồn

Phật Hồn là hoàn toàn trọn lành trong sạch, vô ưu vô tư chẳng nhiễm bụi trần, hoàn toàn hòa vào với Đạo.

**Thái Cực biến sinh thành chư vị thuở Tiên Thiên, trước khi phân thành Lương Nghi, điển hình là:**

1. Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn – Đức Chúa Trời
2. Diêu Trì Kim Mẫu – Cửu Thiên Huyền Nữ – Tây Vương Mẫu
3. Nhiên Đăng Cổ Phật – Nhiên Đăng Đạo Nhân
4. Hồng Quân Lão Tổ – Thái Thượng Lão Quân
5. Tiếp Dẫn Đạo Nhân – A Di Đà Cổ Phật
6. Chuẩn Đề Đạo Nhân – Bồ Đề Lão Tổ
7. Đại Nhật Như Lai Cổ Phật
8. Tiên Trưởng Thái Bạch Kim Tinh
9. Brahma Cổ Phật

**Thái Thượng Lão Quân hóa Tam Thanh và Bàn Cổ:**

1. Thái Thanh Lão Tử tượng trưng Thần (sắc vàng)
2. Thượng Thanh Nguyên Thủy Thiên Tôn tượng trưng Khí (sắc xanh)
3. Ngọc Thanh Thông Thiên Giáo Chủ tượng trưng Tinh (sắc đỏ)
4. Cửu Hoàng Tỉ Tổ Bàn Cổ

**Diêu Trì Kim Mẫu phân tánh:**

1. Địa Hoàng Nữ Oa Nương Nương
2. Thánh Mẫu Maria



3. Phậ̣t Mậ̃u Mahā mayādevī.
4. Thạ́nh Mậ̃u Hera.
5. Thạ́nh Mậ̃u Isis.
6. Tụ̣ Tạ̣i Thiẹ̄n Tự̉ - Quán Tụ̣ Tạ̣i Bồ Tát.
7. Đạ̣ Mậ̃u Gaia.
8. Đạ̣ Mậ̃u Terra.
9. Shiva Cỗ Phậ̣t.

**Đự́c Huyẹ̄n Khung Cao Thượ̣ng Đệ́̄ còn phạ̄n tạ́nh họ́a sinh thạ̄nh 3112 vị Thiẹ̄n Đệ́̄ cai quạ̄n:**

- Tụ̣ Đạ̣i Bộ̣ Chạ̄u
- Tam Thậ̣p Lự̣c Thiẹ̄n
- Thậ́t Thậ̣p Nhị Đạ̣ Giợ́i
- Tam Thiẹ̄n Thệ́ Giợ́i lợ́n nhọ̉ khác.

**Chự vị̣ ấỵ đượ̣c gọ̣i chung là Đự́c Thượ̣ng Đệ́̄, Đự́c Giạ́o Chụ̉ cọ̃i ấỵ.**

Vẹ̄ sau, khi vụ̃ trụ̣ đạ̃ địṇh hị̀nh trậ̣t tự̣ Thiẹ̄n Đạ̣. Chự́ng sinh phạ̄t triẹ̄n, chự vị̣ tự̣ tạ̣o thẹ̄m cạ́c cọ̃i giợ́i riẹ̄ng biẹ̄t khác nhau đẹ̄ độ̣ dượ̃n chự́ng sinh vẹ̄ cọ̃i củạ mình khi cọ́ thiẹ̄n nguyẹ̄n, thiẹ̄n hành tượng ự́ng.

Tậ́t cạ̉ cạ́c vị̣ đượ̣c nêụ tôn danh bẹ̄n trẹ̄n đẹ̄u thượ̣c vẹ̄ Phậ̣t Họ̄n.

# Điều 13

## Cửu Thiên – Cửu Cung Ấn Chú

**Cửu Thiên Tâm Chú – Hồi Tâm Chú**

### **Ohm Kyu Ten Sva ha**

**Cách đọc:** Om ~ Kiu ~ Ten ~ Soa ~ Ha ~

Mỗi một âm tiết khi đọc ngân vang và kéo dài ra, trường năng lượng, sóng âm ba tạo nên các dòng năng lượng mạnh mẽ vĩ đại tương thông cùng chư vị nơi Cửu Thiên.

Tâm Chú này giúp cho hành giả tương thông tâm thức cùng chư vị nơi Cửu Thiên, giúp cho những ai nghe lời chú này như được nghe hồi chuông thức tỉnh giữa biển đời u mê vô tận, khiến cho người ấy trút được các gánh nặng lo toan trong cuộc sống, tâm thức an lạc để hướng về con đường trở nên Chân Thiện Mỹ.

Cửu Thiên Tâm Chú là câu chú đặc biệt được chư vị truyền dạy trong Cửu Thiên Chân Phái. Tất cả môn nhân trong bốn môn có tâm thức hướng thiện đều sẽ có thể tương thông tốt với câu chú này. Những ai có tà tâm bất chính khi đọc, nghe lời chú

này sẽ cảm thấy bất an, lo sợ, cảm giác sợ hãi và khó chịu, đau đầu, đổ mồ hôi hột là do tà khí ác trược trong người đang dần được thanh tẩy, sau đó sẽ dần dần thức tỉnh, hồi tâm chuyển ý quay đầu hướng thiện.

### **Cửu Thiên Tâm Ấn – Hồi Tâm Ấn**

Đầu ngón tay cái của tay trái ấn vào điểm góc của ngón áp út tay trái, thuộc Cung Tý trên lòng bàn tay. Bốn ngón còn lại của tay trái nắm lại bao bọc lấy ngón cái bên trong, tạo thành Thiên Địa Ấn hay còn gọi là Kim Cang Ấn. Lòng bàn tay phải đặt ngửa, khép lại tự nhiên, đặt Thiên Địa Ấn của tay trái nằm úp lên lòng bàn tay phải.

Kết ấn hai tay đặt ngay ngực

Ấn này giúp cho hành giả được hồi tâm, định ý, quán chiếu lại các căn duyên nghiệp quả của mình trong kiếp sinh này được rõ ràng, nhận biết được các thiện ác nghiệp mình đã làm, từ đó sửa mình, tinh tấn hơn.

Hồi Tâm Ấn và Hồi Tâm Chú là hai Pháp Bảo vô cùng diệu dụng để giúp cho hành giả thực hành phép Hồi Quang Phản Chiếu nhìn về các tiền căn tiền kiếp của mình trong muôn ngàn kiếp sanh được thuận tiện hơn, từ đó sửa mình trở nên Chân Thiện Mỹ.

## **Cửu Cung Tâm Chú**

Nam mô Thân hoa cốt ngọc hồi nguyên khí  
Giúp trị về xương khớp và thân thể

Nam mô Linh dược tiêu bệnh hoàn sinh khí  
Giúp trị độc, dược tính giải bệnh

Nam mô Tâm tịnh như thủy hồ lặng sóng  
Giúp an tịnh tâm, không bị vọng niệm, chấp mê

Nam mô Tâm thức an lạc như Thiên Hỷ  
Giúp an lạc, vui vẻ, không buồn phiền

Nam mô Tâm thân vô nhiễm tự thanh phong  
Giúp giải trừ trược khí, thanh tịnh thân tâm

Nam mô Chư linh an nhàn cư tịnh thổ  
Giúp các vong linh và bản thân hành giả an tịnh

Nam mô Chân hỏa tiêu trừ oan nghiệt chướng  
Giúp tiêu trừ ác nghiệt, bùa ngãi

Nam mô Lô âm ứng hiệp phá vô minh  
Giúp sáng suốt, minh mẫn, trừ vô minh chấp mê

Nam mô Hư không hiệp nhập vô nhất vật  
Giúp các pháp, vong linh trở về với hư không

## **Lôi Âm Khai Tâm Chú Lôi Âm Cung**

Lôi điền kim quang chiếu Địa Hoàn  
Âm ba vang vọng khắp không gian  
Khai Thiên định lối đường qui hiệp  
Tâm đức nguyện lòng hồi bốn Nguyên  
Chú khởi tâm khai tòng Đạo Pháp  
Lôi Âm Pháp Vũ cứu u hồn  
Âm vang dẫn nẻo hồi Thiên Mẫu  
Cung Ngọc quần linh hội Chí Tôn

.....

1. Khởi nguyên vũ trụ khi ánh sáng đạo quang phát khởi, chiếu sáng khắp các cõi Hạ Giới.
2. Âm thanh vi diệu ấy vang dội khắp cả không gian bao la trong cõi vũ trụ này, đó là tiếng Om khai mở các cõi giới trong vũ trụ.
3. Âm ba ấy vốn dĩ từ xa xưa là tiếng sấm khai thiên lập địa, tạo nên đường tương thông, dẫn lối cho chúng sinh Tam Giới về với Đạo.
4. Chúng sinh nhờ vào tiếng sấm ấy phá màn vô minh, hành giả nguyện hồi hướng về điều thiện lương, chân chánh mà trở về với Thầy Mẫu là gốc của mình.

5. Một lời chú khi đã phát ra tất nhiên đó như là một tiếng sấm của Lôi Âm Cung, làm cho thân tâm hành giả an tịnh hướng về Đạo Pháp, tự nương tựa Chánh Đạo, gìn giữ Chân Pháp tu hành.

6. Khi tâm thức khai mở, phá đi màn vô minh u tối cũng giống như là thân tâm hành giả được đắm mình trong trận mưa diệu kì để rửa sạch những nhơ bợn trần tục, đó chính là sự cứu rỗi cho những chơn hồn ô trược.

Lời chú như tiếng sấm Lôi Âm, có diệu dụng giúp thức tỉnh các u hồn nơi âm giới hồi đầu hướng thiện mà tự mình cứu rỗi lấy mình, giải thoát.

7. Nhờ âm thanh diệu huyền mà chư linh, chư chúng sanh đều hồi hướng về với Thầy Mẫu thiêng liêng nơi cõi vô hình.

8. Nơi Ngọc Hư Cung, chư linh được hội hiệp, diện kiến Thầy Mẫu, ân đức đó chẳng gì hạnh phúc bằng, ấy chính là hạnh phúc chân thật đó vậy.

Đối với hành giả tu Đạo, minh tâm kiến tánh chính là được diện kiến với đấng Chí Tôn, điểm sáng linh quang của Đạo trong mỗi hành giả đó vậy.

## **Chân Hỏa Tiêu Tai Chú Thánh Hỏa Cung**

Chân Tâm định lối dẫn đường tu  
Hỏa Tánh phàm phu khá diệt trừ  
Tiêu tán oan khiên bồi gốc Đạo  
Tai nguy bi khổ luyện công phu  
Chú trì tâm niệm gieo linh được  
Thánh Cốc trọn duyên ắt bội thu  
Hỏa luyện tu nhân nên Thượng Phẩm  
Cung Thiên Phật Xứ ngự thiên thu

.....

1. Người đã lựa chọn con đường tu hành để bước đi trong cuộc đời thì phải để cái Tâm trong sạch, thiện lành, chân thật dẫn dắt mình để không bị làm đường lạc lối.
2. Trên con đường đầy những gian khổ thử thách thì những tánh không tốt, phàm tục, hay nóng giận, sân hận của con người bình thường phải được diệt trừ sạch sẽ.
3. Trải qua nhiều thử thách, khổ đau chính là lúc hành giả trả nợ dần, cũng là đang vun bồi cho căn lành của mình với Đạo ngày thêm tốt đẹp.
4. Qua những tai nạn, nguy khốn, hành giả được rèn luyện thêm công phu nhẫn nại, càng thêm vững tâm vững chí trên bước đường tu luyện.

5. Khi đọc câu chú giúp tiêu trừ sân hận, hành giả không còn gây thêm ác nghiệp, điều đó có nghĩa là lánh dữ, là gieo trong lòng mình hạt Thánh Cốc đạo đức, gieo linh dược tiêu trừ bệnh Sân Hận.

6. Thánh Cốc này chính là những duyên lành với Đạo Pháp, nếu biết vun bồi ngày thêm phát triển thì nhất định hạt giống sẽ nảy mầm, đâm chồi nảy lộc, đơm hoa kết quả vẹn toàn.

7. Người tu nhất định phải bước qua những khó khăn thử thách, như lửa thử vàng, gian nan thử lòng hành giả. Vượt qua được những khó khăn ấy thì hành giả sẽ ngày thêm tinh tấn, nâng cao phẩm giá của mình thêm cao trọng, trọn lành.

8. Khi đã trở nên trọn lành, cảnh Thiên, xứ Phật là nơi cư ngụ thích hợp cho hành giả ấy, đó gọi là Đạt Đạo đó vậy.

\* Chung qui bài chú này nhắc nhở chúng ta phải:

Kiên trì nhẫn nại

Bền tâm vững chí

Rèn luyện tâm tánh cho trọn lành

Không để lửa lòng thiêu đốt tánh Thiên Lương.



## **Kim Cương Ngọc Hoa Chú Hoa Sơn Cung**

Kim thời chẳng luyến chốn phồn hoa  
Cương trực ôn nhu vẹn chữ hòa  
Ngọc quý ẩn mình nơi cõi tịnh  
Hoa sen tươi thắm dựng thiên tòa  
Chú trì tương đắc tâm sanh tướng  
Hoa phát thanh hương tứ khổ xa  
Sơn cốc luyện đan năng độ chúng  
Cung thiền rạng rỡ trở liên hoa

.....

1. Người hành giả chẳng màng danh lợi giữa chốn phồn hoa náo nhiệt đời thường.
2. Hành giả sống cương trực, chính nghĩa, luôn theo bản tánh thiện lương, hòa mình cùng thiên nhiên trời đất, dung hòa vạn sự âm dương.
3. Xưa nay bậc Thánh Nhân vốn dĩ chẳng màng danh lợi, luôn ẩn mình giữa cuộc đời, không cần phải phô trương thanh thế. An nhàn, thanh tịnh và ung dung tự tại, người hành giả giữ được những điều ấy thì tự khắc tinh thần tinh tấn, phát triển trên con đường thiêng liêng hằng sống.
4. Thân tâm thanh tịnh, khi ấy những hoa sen nở rộ nơi thân tâm cao thượng, thuần khiết, đó là nhân lành đã được gieo trồng chờ ngày thành Đạo.

5. Hành giả trì tụng và thấu hiểu được Đạo lý trong bài chú thì sẽ có một tâm hồn thanh tịnh, thuần khiết, từ sự trong sáng thiện lành ấy mà phát sanh ra hình tướng, dung mạo bên ngoài, sẽ có thân hình đẹp đẽ đáng yêu dễ mến với xung quanh.

6. Hương đạo đức từ tâm chân thành, thánh thiện là sự giác ngộ của hành giả với thế tục trần tình, cho nên hành giả cũng sẽ chẳng còn vướng bận trong vòng tứ khổ nữa, xa lìa tứ khổ

7. Hành giả ở những nơi thâm sơn cùng cốc, luyện thuốc, bào chế linh dược để giúp người giúp đời. Mỗi hành giả là một Tiểu Vũ Trụ, tất nhiên trong thế giới riêng của thân tâm mình, hành giả phải thường xuyên đối mặt với những đau khổ, những nỗi cô đơn, những cám dỗ trên con đường tu Đạo, cũng như giữa sơn cốc u tối, vẫn luôn luyện đan. Đan ở đây chính là đan tâm, là tấm lòng chân thật, dụng tâm chân thật để đối xử với đời, với người, đó chính là đề mục đầu tiên của sự tu hành một hành giả cần trải nghiệm và luôn gìn giữ.

8. Khi chân tâm đã vững vàng, tinh thần phát triển, thân hành giả cũng như đèn thờ thiêng liêng đầy hương hoa đạo đức ngày một tươi tốt rạng rỡ hơn. Nơi cửa thiền có thêm những bậc Thánh Hiền, cũng như những đóa sen tươi thắm nở rộ khắp nơi.

## Thủy Âm Sám Pháp Chú Tịnh Thủy Cung

Thủy hồ tĩnh lặng tự thanh tâm  
Âm sắc an nhiên ấy thủy cầm  
Sám hồi nghiệp duyên dòng thác lạc  
Pháp âm vang vọng khắp thiên lâm  
Chú trì nhất niệm liên hoa khởi  
Tịnh đắc huyền linh vượt cõi âm  
Thủy tính nhu cương tùy ngộ trí  
Cung vàng điện ngọc đón từ tâm

.....

1. Mặt hồ tĩnh lặng không gợn chút sóng, tinh khiết thanh tịnh ấy giống như tâm hành giả, tịnh lặng như nhiên trước mọi sự rung động thế tục.
2. An nhiên chính là thanh âm vi diệu nhất của đất trời, bởi lẽ những sự rung động tâm thức giữa tâm cảm tâm được đánh thức. Những biểu tình của tâm thức mang thanh âm sắc tướng khác khi xuất hiện sẽ thật trong trẻo, du dương trong sự thanh tịnh, đó là âm thanh của yêu thương hòa ái, giống như tiếng nước chảy róc rách kia, tự nhiên, an lạc.
3. Sám hồi nghiệp duyên xuất phát từ ý niệm và biến thành hành động cụ thể về việc thay đổi những hành tàng trong cuộc sống của mình để ngày càng trở nên tốt đẹp hơn, từ bỏ những nghiệp bất thiện. Những ai đã sám hồi sẽ được trả đòn

nghiệp, nghiệp lực tuôn chảy như dòng thác mạnh mẽ, hành giả sớm trả dứt hết các nghiệp để hoàn toàn trong sạch tu Đạo.

4. Âm thanh của yêu thương, của hối lỗi, của sầu khổ bi ai đã được giải thoát là những giai điệu vi diệu vô cùng, nó chấn động, vang dội khắp cả tiểu vũ trụ và lan truyền cả sang đại vũ trụ quanh nó, từ bản thân hành giả đến cả những gì tiếp xúc với hành giả ấy để cùng nhau rung động và đánh thức tánh linh trong bản thể mỗi người, mỗi vật.

5. Mỗi niệm của hành giả khi trì chú là một đóa sen được phát khởi từ tâm từ bi.

6. Tất cả những chư âm linh, bao gồm cả thần thức của hành giả, khi trì chú giữ được sự an tịnh thì tức thì siêu vượt cõi âm giới, vượt thoát khỏi nơi hỗn tạp ô trược.

7. Tâm tịnh như thủy, ngộ tính của hành giả hiểu được lẽ vô thường của vạn vật, cũng như dòng nước khi thì dịu dàng êm đềm, khi thì mãnh liệt, tùy hoàn cảnh mà ứng phó sao cho hài hòa nhất.

8. Khi thân tâm an tịnh, thân hành giả như đèn thờ thiêng liêng, lúc ấy cả ba thể xác, trí não tinh thần, và linh hồn đều hòa vào nhau. Nơi Cung Thiên, chào đón hành giả đạt Đạo, chứng đắc từ bi tâm.

## **Địa Linh An Thổ Chú Địa Linh Cung**

Địa tác phàm thân Thiên tác Linh  
Linh căn cảm ứng gắng công gìn  
An nhiên lạc thú vui mùi Đạo  
Thổ tịnh hồi tâm Đạo khả minh  
Chú niệm thân an thân khí hiệp  
Địa hoàn thông đặng vạn chư linh  
Linh quang dẫn lối miền an lạc  
Cung Ngọc thanh tâm kiến Chí Linh

.....

1. Thân xác hữu hình thì do cha mẹ nơi mặt thể gian cùng các vật hữu hình nuôi dưỡng. Còn phần linh hồn trong sạch trọn lành thì do Đức Thượng Đế chiết linh tạo thành
2. Chính vì có một phần linh do Đức Chí Tôn chiết ra đó mà con người có phần linh tính, có thể cảm ứng được với vạn vật vạn linh quanh mình. Phải biết gìn giữ sao cho ánh sáng ấy luôn là ngọn đuốc để soi đường chúng ta tòng cuộc sống này, đừng để những thói hư tật xấu phàm tục làm mờ mát trí tuệ của ta mà không thấy ánh sáng thiêng liêng ấy.
3. Thông dong tự tại trong niềm vui của Đạo Pháp khi đã cảm thông linh ứng và thông suốt được giá trị tồn tại của vạn vật vạn linh cũng đều như ta.

4. Thở ở đây ý chỉ về thân xác hữu hình này, Thân đã tịnh, Tâm đã tịnh thì có thể Minh Tâm Kiến Tánh, có thể ngộ được lẽ Đạo trong Trời Đất

5. Một câu chú khi niệm lên, Thần, Khí, Thân đều hợp nhất. Cả Tam Bảo của hành giả đã hợp nhất trong ánh sáng Đạo Pháp tròn vẹn tròn lành.

6. Tam Bảo hiệp nhất rồi thì từ cõi đại hoàn này cũng có thể thông hiệp đặng toàn thể chư linh tổng khắp cả vũ trụ vì có cùng sự rung động của tình yêu hương hòa ái

7. Nương theo ánh sáng thiêng liêng của tánh linh dẫn dắt về miền an lạc, nơi nguồn gốc của vạn linh phát xuất ra khắp vũ trụ này, đó chính là Đức Chí Tôn đó vậy.

8. Nơi Ngọc Hư Cung, chơn hồn thanh khiết trong sạch tròn lành có thể diện kiến Đấng Cha Lành là Đức Chí Tôn, còn được gọi là Đấng Chí Linh của vạn vật vạn linh.

## **Tâm Thức An Lạc Chú Thiên Hỷ Cung**

Tâm thân lạc lối chốn quần sinh  
Thức tỉnh hồi tâm chẳng lụy tình  
An định Thần Tinh hòa hiệp Khí  
Lạc hồn hồi hướng hiệp nguyên linh  
Chú trì niệm đặc hồi Thiên các  
Thiên hạc reo mừng đặng tiếp nghinh  
Hỷ lạc giao tình nơi cõi Đạo  
Cung triều hòa ái tịnh ngâm kinh

.....

1. Mỗi con người chúng ta đều đang phải sống chung đụng với quần sinh, với đau khổ bi ai, đó chính là sự lạc lối, chơi vui giữa dòng đời khắc nghiệt

2. Khi đã thức tỉnh, hồi tâm thì ta chẳng phải chịu chung đau khổ của cộng sinh giữa đời thường thế tục, chẳng phải đau vì thấy chúng sanh quanh ta đau nữa, bởi lẽ điều đó là sự bi lụy.

3-4. Khi đã để cho Tâm, Thân, Thần, Khí được hòa hợp thì cảm giác lạc lõng, chơi vui trơ trọi, tội lỗi, đau khổ cũng không còn nữa. Lúc bấy giờ tâm thức hành giả sẽ hướng về nguồn cõi của mình.

5. Hành giả niệm chú này, tịnh tâm thân khí thì có thể quay về Thiên Các, nơi Cung xưa của mình đã xuất phát từ đây để đến với thế gian này.

6. Khi về đến Cung xưa thì có hạc thiên vui mừng chào đón.

7. Cội Đạo, chính là Thầy, là Đức Chí Tôn cùng Đức Phật Mẫu, là nguồn ốc vạn vật. Nơi ấy cũng là nơi mà ta tìm thấy nhau trong tình yêu thương, hòa ái và an lạc.

8. Có thể hiểu Thiên Các, Ngọc Hư Cung, nơi Đức Chí Tôn ngự triều với chư vị thiên liêng cao trọng. Triều nghi nơi đây không nghiêm ngặt bởi pháp luật, không phân biệt đẳng cấp áo mũ, mà nơi đây thanh tịnh uy nghiêm trong sự hòa ái, cùng nhau cảm ứng theo một nhịp yêu thương, tịnh lặng để cùng ngâm bài kinh an lạc của vũ trụ bao la vô cùng tận.

Bản thân mỗi hành giả, thân xác này chính là cung điện, là đền thờ uy nghiêm của Đức Chí Tôn, chính là phần linh hồn của ta, còn bản thân ta chính là quần thần trong cung điện ấy, tất cả đều hòa chung một nhịp yêu thương cùng ngâm bài kinh an lạc của vũ trụ bao la vô cùng tận.



## Linh Dược Hôi Sinh Chú Dược Trì Cung

Linh quang rạng rỡ chiếu thiên môn,  
Dược tính hoàn lương cứu tội hồn,  
Hôi hương Tam Qui cùng Ngũ Giới,  
Sinh tồn trọn Đạo giữa Càn Khôn,  
Chú trì diệu pháp trường sinh đắc  
Dược phát uy linh trừ nghiệt oan  
Trì niệm chú kinh cầu diệu lý  
Cung thiên hành giả ngộ chơn ngôn

.....

1. Ánh sáng linh thiêng, đạo đức, ánh sáng của tình yêu thương nhiệm màu mang đầy đủ sự trọn lành chân thật đã chiếu sáng rực rỡ nơi cửa thiên
2. Ánh sáng yêu thương ấy có đầy đủ uy lực dũng mãnh, là dược tính khiến cho những bệnh tật tổng tâm trí như tham sân si, đố kỵ, oán hận, muốn gây tội lỗi đều được tiêu trừ, khiến cho tâm trí được hoàn lương trở nên thiện lành thánh thiện, đó chính là sự cứu rỗi của các linh hồn sa đọa.
3. Khi một chơn hồn đã hoàn lương, trở về quy y Tam Bảo và Ngũ Giới Cấm.
4. Khi đã quy y trọn vẹn Tam Quy Ngũ Giới, lúc bấy giờ sự sinh tồn của một chơn hồn nơi vũ trụ này dù rằng còn mang nơi mình thân xác hữu hình

hữu hoại, dù đã rời bỏ thân xác để trở về với cõi vĩnh hằng thì đều sinh tồn trọn vẹn đúng với giá trị tồn tại của mình một cách thuận tự nhiên, thuận theo lẽ Đạo của Trời Đất.

5. Người trì chú này, vì sống hợp lẽ Đạo nên tinh thần sáng khoái, tươi vui, hòa nhã thì sẽ đắc được phép trường sinh giữa đời, hay khi rời khỏi thân xác này trở thành một anh linh tiêu diêu thông dong tự tại.

6. Khi tâm thân đã ngộ được lời bài chú, thực hành được sự hồi cải hoàn lương, khi ấy mọi oán nghiệp được tiêu trừ, biến đổi chuyển duyên giải nghiệp theo nhiều hướng khác nhau.

7. Những hành giả tu Đạo, khi trì niệm một bài kinh, chú gì thì cũng lấy mục tiêu là giác ngộ lý Đạo trong ấy chứ không chỉ đơn giản là niệm cho có, đọc theo thói quen mà thôi.

8. Để tâm tịnh lặng trong khi thiền tịnh, việc suy ngẫm sẽ thực sự hữu ích và hành giả tu Đạo sẽ có thể ngộ được những chân lý ẩn tàng trong các bài kinh chú, còn gọi là Chân Ngôn.

## **Tâm Thân Thanh Tịnh Chú Thanh Phong Cung**

Tâm thành cảm ứng với trời xanh  
Thân thiết vạn linh khắp cõi nhàn  
Thanh tục tùy duyên hòa vạn chúng  
Tịnh thân, hành giả hiệp quần sanh  
Chú trì luyện đấng thân vô nhiễm  
Thanh Đạo thiền tâm phủ lợi danh  
Phong tiết hiền nhân gìn trọn giới  
Cung Thiên hành giả hội căn lành

.....

1. Người sống ở đời có tâm chân thành, tốt đẹp thì lòng thành ấy cảm ứng được với trời đất
2. Người ấy có sự hòa đồng nhân ái, thân thiết với cả vạn linh và chí linh, vạn loại sinh tồn từ thấp kém đến cao trọng
3. Tùy vào mỗi duyên với thiện lành - ác trước, xấu - tốt, hay - dở cũng đều có cách ứng xử sao cho hợp lẽ Đạo mà đem ánh sáng yêu thương đến mọi người
4. Khi tinh thần của người ấy đã Tịnh lặng, thanh tịnh hoàn toàn thì lúc ấy sẽ thấu hiểu, thông tri vạn vật vạn linh, thấu triệt thiên địa, hòa hiệp xem ta như vạn vật, vạn vật như ta.

5. Người trì luyện chú này, tức nhiên là người luyện Tâm, Thân mình được thanh tịnh, hòa hiệp với vạn vật vạn linh thì chẳng còn sợ nhiễm trần, chẳng sợ cảm dõ, chẳng nhiễm bụi trần. Bệnh tật, ma chướng, tà pháp đều không xâm hại được.

6. Con đường trở về với nguồn cội của mình thanh nhẹ vô cùng, cho nên Tâm đã hiệp với vô sắc tướng, mọi công danh lợi lộc ràng buộc của thế tục đều là phù du, cứ thong dong, tiêu diêu tự tại giữa đời mà mỉm cười với thế tục.

7. Phong tiết ý chí về sự liêm khiết, trong sáng, chân thật, tiết hạnh thanh tao cao quý của bậc hiền nhân xứng đáng với chữ Hiền luôn trong sạch vẹn toàn với giới luật của yêu thương và hòa đồng.

8. Đó là bậc hành giả đáng trọng vốn dĩ đã hòa hiệp được với căn tánh trọn lành đầy đủ tính thiên lương của Trời Đất trong kiếp sanh của mình. Cũng là thành quả tốt đẹp của quá trình đào luyện Thân - Tâm trong việc sửa mình sao cho trọn lành, thánh thiện, trong sáng giữa đời.

## Hư Không Hối Nguyên Chú Hư Vô Cung

Hư vô nhất khí buổi sơ khai  
Không có vật chi, chỉ Ngọc Đài  
Hối hương vô minh truyền Đạo Pháp  
Nguyên căn phân tánh khắp vô nhai  
Chú truyền vạn pháp đồng qui nhất  
Hư huyền tiêu tan giải mộng dài  
Vô lậu an nhiên hành thiện đức  
Cung Thiên đã sẵn Cửu Liên Đài

.....

1. Thuở sơ khai khi chưa có chi, vũ trụ cũng chưa hình thành, chân không ấy được gọi là Hư Vô Khí.
2. Bỗng một tiếng nổ lớn phát ra, tiếng nổ ấy tạo nên một khối sáng vô cùng tận có màu trắng sáng lóa, còn tạm gọi đó là Đạo. Lúc bấy giờ các sự tồn tại hữu hình chưa xuất hiện, chỉ mới có sự tồn tại ở dạng khí, vô hình, nhiệm màu còn gọi là Ngọc Hư Cung, là nơi ngự của Đấng Chí Tôn của vũ trụ, nên gọi ngay ấy là Ngọc Đài.
3. Từ Đạo, từ Ngọc Hư Cung phát xuất ra muôn làn ánh sáng yêu thương màu nhiệm xua đi màn đêm u tối vô minh.

4. Nguyên căn là những hạt giống tốt lành được chiết xuất từ khối ánh sáng thiên lương, được phân phát khắp nơi trong không gian bao la vô cùng tận.

5. Thời gian trôi qua, muôn vật ngày càng phát triển đông đúc, cũng vì thế mà dần xa rời nhau hơn trong khối yêu thương vô cùng tận của vũ trụ này. Vậy nên khi nhận được thông điệp của lời chú, tánh linh trong vạn vật vạn linh đều thức tỉnh và cùng nhau hồi hướng về một khối trọn lành duy nhất, là nguồn gốc của vạn loại vạn linh.

6. Những ai tiếp xúc, nghe thấy lời chú này thì bao nhiêu sự mê đắm, huyễn hoặc, hư ảo của trần gian đều tiêu tan, cơn mộng ảo của cuộc đời sẽ được giải sạch.

7. Khi đã giải được những huyễn hoặc của thân tâm giữa đời thường, trí tuệ của hành giả trở nên sáng suốt bởi sự dẫn dắt của ánh sáng thiêng liêng trọn lành. Cứ thế mà an nhiên tự tại tiếp tục con đường sinh tồn, sống và đem lại niềm an vui, hạnh phúc cho đời, đó chính là hành thiện từ tâm đức đó vậy.

8. Khi đã hành thiện nghiệp một cách rốt ráo, đến ngày giờ đủ Duyên để nguyên căn năm xưa bỏ xác phàm trần mà trở về Thiên Cung, nơi ấy đã có ngôi liên đài phước báu tuyệt diệu chờ sẵn tự bao giờ.

# Điều 14

## Công phu

### \* **Thiền tịnh:**

Thiền tịnh là để tâm bình lặng, không rời xa Đạo Pháp mà vẫn có thể thực hiện các sinh hoạt trong đời sống thường ngày.

### \* **Điều Tức – Điều hòa hơi thở:**

Để giữ được thân tâm thanh tịnh thì việc điều tức, tức là điều hòa hơi thở rất quan trọng. Hít vào và thở ra nên đều nhau, có thể đếm nhịp hơi thở bằng số thứ tự hoặc bằng việc đọc những câu chân ngôn, mật chú ngắn. Hít vào một câu, thở ra một câu, tốc độ đều như nhau. Hít vào đếm bao nhiêu số, thở ra đếm bấy nhiêu số, tốc độ đếm như nhau.

Nhẹ nhàng trong từng hơi thở, hít vào lồng ngực căng đầy hơi, thở hết hơi ép sát lồng ngực lại.

Hành giả tập luyện quen với việc hít vào thở ra đầy lồng ngực thì đưa tiếp cơ hoành ở vùng bụng và hạ đan điền vào quá trình hít thở. Hít vào ngực, bụng đầy hơi, thở ra đẩy hết hơi ở bụng và ngực ra ngoài thật nhẹ nhàng, sâu lắng.

Cả quá trình hít thở sẽ giúp thân tâm dễ dàng thanh tịnh khi trí não lo việc điều khiển cơ thể hít thở, sẽ không bị lang mang suy nghĩ các việc khác. Cơ thể được hoạt động đúng, đầy đủ các chức năng mà ngày thường chúng ta không làm, sẽ có được một

sức khỏe tốt, phục hồi các cơ quan nội tạng, hệ bài tiết và hô hấp được hoạt động tốt.

Quá trình thư giãn và hít thở làm chúng ta giảm mệt mỏi, căng thẳng, thân tâm sớm được thăng bằng thì các loại bệnh tật, mầm mống bệnh tật cũng như các sự rối loạn khí trong cơ thể sẽ được giải phóng, trung hòa một cách nhanh chóng và tích cực.

### **\* Các tư thế Tọa Thiền:**

Là Ngôi Thiên, lưng giữ thẳng, hơi thở đều hòa:

#### **Ấn Túc Tọa:**

Ngôi xếp bằng bình thường, hai chân bắt chéo vào nhau, hai cạnh của mu bàn chân thường chạm nền sàn chỗ ngồi, hai lòng bàn chân ép sát vào đùi.

Tư thế này giúp giữ ấm hai lòng bàn chân và cơ thể, là thế ngồi rất tốt khi thời tiết lạnh, ngăn ngừa được các bệnh tật do khí trời thay đổi bất thường.

#### **Bán Già Tọa – Bán Liên Hoa Tọa:**

Một chân đặt gác lên bên trên chân còn lại, lòng bàn chân bên trên sẽ thường là ngửa, lòng bàn chân dưới áp vào đùi đối xứng. Tư thế này giúp người mới tập ngồi thiền giữ thẳng bằng dễ dàng.

#### **Cát Già Tọa – Cát Tường Tọa – Liên Hoa Tọa:**

Cả hai chân gác chéo lên nhau bên trên đùi, hai lòng bàn chân đều ngửa lên trên.



Tư thế này hơi khó giữ thẳng bằng, có công dụng để làm hành giả mất cảm giác nơi chân, vì vậy nhập định sẽ tương đối nhanh hơn.

### **Điểm Hỏa Tọa:**

Một gót chân của hành giả sẽ đặt ấn vào khu vực huyết đại luân xa thứ nhất, chân còn lại đặt lên bên trên, gót ấn vào huyết đại luân xa thứ hai.

Tư thế này tác động một lực mang năng lượng, hơi ấm vào hai đại huyết luân xa nên kích thích quá trình hấp thu năng lượng tích cực và chuyển hóa dòng năng lượng trong cơ lưu chuyển mạnh, điều hòa khí huyết trị bệnh rất tốt.

### **Tĩnh Túc Tọa**

Hai gôi gập lại, chân duỗi thẳng về phía sau, song song nhau, hành giả ngồi trên hai lòng bàn chân nằm ngửa.

Tư thế này giúp thân tâm hành giả được tĩnh lặng dễ dàng, giữ ấm cho hai lòng bàn chân rất tốt.

### **Cao Sơn Tọa**

Hai chân khép sát lại, giữ hai gôi song song với nhau, ngồi thành góc vuông thẳng đứng so với mặt đất. Hai bàn chân duỗi ra hai bên vuông góc với chân và thân, lòng bàn chân hướng về phía sau.

Tư thế này giúp thân thể dẻo dai, rèn luyện tinh thần, ý chí mạnh mẽ trước các sự diễn ra quanh mình vẫn không hề bị lay động.

## \* **Thủ Ấn:**

Có thể sử dụng các Thủ Ấn của hai tay kết hợp với các tư thế ngồi như sau:

### **Thiền Định Ấn:**

Hai tay đặt lên nhau, hai ngón tay cái chạm nhau tạo thành hình trái đào, tam giác.

Hai tay kết ấn đặt ngay lòng của mình, trên chân và phần đan điền.

Ấn này giúp thân tâm dễ dàng an tịnh, tạo một thế ngồi vững chắc cho hành giả thực hiện công phu.

### **Pháp Giới Ấn – Kết Giới Ấn:**

Hai tay bắt đan chéo vào nhau, hai ngón tay cái chạm nhau tạo thành hình quả đào, tam giác.

Hai tay kết ấn đặt ngay lòng của mình, trên chân và đan điền.

Ấn này giúp tạo nên một trường năng lượng mạnh mẽ xung quanh hành giả, bảo vệ hành giả trước các sự tác động của các dòng khí tiêu cực.

Ngoài ra Ấn này còn giúp điều hòa khí trong việc trị bệnh, thanh lọc khí độc trong cơ thể rất tốt.

### **Hoàn Hảo Ấn**

Hai tay đặt ngửa ở hai đầu gối, để tay thả lỏng, thư giãn hoàn toàn.

Ấn này giúp cho hành giả được cảm nhận và hấp thu, tích tụ năng lượng một cách dễ dàng.

## **Hiệp Chưởng Ấn**

Lòng bàn tay của hai tay áp sát, chạm vào nhau, các ngón tay và đầu ngón tay chạm đều vào các ngón đối xứng của hai tay.

Hai tay kết ấn này đặt ngay ngực.

Ấn này giúp hành giả ý thức được việc mình đang tu tập là nương tựa, quy y theo Thiên Địa, lễ chân thật của Đạo.

## **Xúc Địa Ấn – Giáng Ma Ấn**

Đầu của một hoặc nhiều ngón tay, hay cả bàn tay đặt tiếp xúc với mặt đất.

Ấn này giúp tạo nên một pháp giới xung quanh, bảo vệ hành giả trước các dòng khí tiêu cực, trước những ma chướng, tà quái muốn xung nhập tấn công hành giả.

## **Trí Huệ Ấn – Huệ Kiểm Ấn**

Ngón trỏ của tay trái duỗi thẳng ra, các ngón tay khác co lại vào lòng bàn tay trái, ngón cái của tay phải ấn vào đầu ngón trỏ tay trái, bốn ngón còn lại của tay phải ôm bao bọc lấy phần thân của ngón trỏ tay trái.

Kết ấn hai tay đặt ngay ngực

Ấn này giúp cho hành giả được sáng suốt, quang minh, có đầy đủ trí tuệ để nhận biết được các sự vật, việc quanh mình theo nhiều hướng tích cực, tiêu cực khác nhau.

### **Liên Hoa Ấn**

Hai tay chắp vào nhau theo thể hiệp chưởng, sau đó mở hai tay ra một góc khoảng 70 độ ở khớp hai lòng bàn tay, các ngón để tự nhiên xòe đều nhẹ nhàng.

Kết ấn hai tay đặt ngay ngực

Ấn này giúp cho hành giả khai mở lòng từ bi, tâm tình thanh tịnh như đóa sen hàm tiếu giữa đời.

### **Thí Nguyện Ấn**

Một bàn tay, lòng bàn tay đặt ngửa, các ngón tay khép lại với nhau một cách tự nhiên, nhẹ nhàng.

Tay bắt ấn duỗi thẳng theo thân hoặc hơi nghiêng đưa về phía trước một góc khoảng 120 độ

Ấn này thể hiện tinh thần hòa ái, sẵn sàng tiếp nhận nỗi đau của chúng sinh, phụng sự chúng sinh, kêu gọi chúng sinh đến với hành giả để được an lạc

### **Vô Úy Ấn**

Một bàn tay, lòng bàn tay đặt ngửa, các ngón tay khép lại với nhau một cách tự nhiên, nhẹ nhàng.

Tay bắt ấn đưa lên tầm ngang ngực, hoặc vai, lòng bàn tay thẳng đứng hướng về phía trước.

Ấn này thể hiện sự uy nghiêm của hành giả, tạo nên pháp giới bảo vệ hành giả đối diện trước những ma chướng đều không hề lo sợ, bản lĩnh ấy trước ngọn núi lở cũng chẳng hề biến sắc.

Với đôi phương, ấn này giúp họ được an tâm, không còn sợ hãi trước đau khổ, lo sợ, vọng động.

### **Kim Cang Ấn – Âm Dương Ấn – Phần Nộ Ấn**

Đầu ngón tay cái của một tay trái ấn vào điểm góc của ngón áp út tay đó, thuộc Cung Tý trên lòng bàn tay. Bốn ngón còn lại của bàn tay nắm lại bao bọc lấy ngón cái bên trong, tạo thành hình nắm tay. Bàn tay bắt ấn đặt ngang vai, hoặc ngang ngực.

Ấn này biểu hiện sự phần nộ của người bảo vệ Chánh Pháp trước cường quyền, tà quái

### **Dũng Cảm Ấn – Linh Điều Ấn**

Các ngón tay ở hai lòng bàn tay xòe ra, hai ngón tay cái gác chéo móc vào nhau, hai lòng bàn tay cũng gác chéo vào nhau ở cùm tay tạo nên hình đôi cánh chim, lòng bàn tay hướng về phía hành giả.

Hai tay kết ấn đặt áp sát vào ngực hoặc phía trước ngực của hành giả.

Ấn này giúp tăng cường sự dũng cảm, dám đối diện với hiểm nguy, thử thách, tiêu trừ tà tính.

### **Bát Quái Ấn – Truyền Khí Ấn**

Các ngón tay ở hai bàn tay xòe ra, hai ngón tay cái gác chéo vào nhau tạo thành hình chữ thập tượng trưng cho hai khí âm dương kết hợp với nhau tạo nên Bát Quái là tám ngón tay xòe đều hai bên.

Hai tay kết ấn phía trước ngực, lòng bàn tay hướng về phía trước.

Ấn này Giúp hành giả truyền khí lực trực tiếp, hoặc truyền khí từ xa vào đối tượng cần truyền khí.

# Điều 15

## Tịnh Tam Nghiệp

### **Tam nghiệp là Thân, Khẩu, Ý**

Ở mỗi nghiệp này sẽ đều có hai khía cạnh là Thiện nghiệp – nghiệp lành và Ác nghiệp – nghiệp dữ.

Mỗi loại thiện ác nghiệp lại được cấu thành từ các yếu tố: tự thân, gia đình, xã hội.

Trong đó gia đình và xã hội được xem là những nghiệp mang tính chịu ảnh hưởng chung, hoặc bị tác động nên gọi là cộng nghiệp.

Tịnh Tam Nghiệp là làm cho các nghiệp dữ được tiêu trừ, chuyển hóa nghiệp duyên bằng cách không gây thêm nghiệp dữ, thường làm các nghiệp lành, để thân khẩu ý đều hướng về Chân Thiện Mỹ.

### **\* Cụ thể những việc có thể gieo thêm thiện nghiệp**

Thấy người buồn phiền, đau khổ, phiền não liền khởi tâm chia sẻ, nói lời chân thật, an ủi đem lại sự thư giãn, an vui cho người ấy là thiện nghiệp.

Thấy điều gì tốt đẹp, kinh, sách, lời hay ý đẹp, hình ảnh vui tươi, thông tin hữu ích liền khởi tâm chia sẻ, đem những điều ấy đến với mọi người bằng cách in ấn, đăng tải thông tin. Chỉ cần có một

người xem qua, lòng họ khởi lên tâm niệm an lạc, học hỏi được điều hay lẽ phải, tự muốn thay đổi mình dù ít dù nhiều cũng là có sự hướng thiện, như vậy cũng là gieo hạt giống thiện lành.

Đi đâu đó nhìn thấy những sinh vật như chó, mèo, chuột, gián, kiến, cho đến cây cối bị chết nằm trên đường liền khởi tâm cầu nguyện cho chơn hồn sinh vật ấy được thanh tịnh, mau chóng siêu thoát, tự nhiên đó cũng là thiện nghiệp đáng quý. Nếu có thể thì nên dùng xe lại đem xác của sinh vật ấy vào lè, hoặc đặt nơi nào ít người để ý, hay là đem chôn thì thiện nghiệp ấy chẳng thể nghĩ bàn.

Ngay cả các món đồ vật ta thấy trên đường, nếu có thể còn dùng được, thì nên đem về giặt sạch, tự mình dùng hoặc chờ ai có duyên cần dùng đến thì tặng cho người ấy, đó cũng là thiện nghiệp đáng quý về hạnh tiết kiệm, trân quý vật chất. Nếu là vật đã chẳng thể sử dụng được, là rác, thì nên nhặt lấy đưa vào nơi chứa rác, làm sạch sẽ đường đi khiến người qua lại vui vẻ thoải mái, cũng là việc thiện đáng làm.

Nếu ra đường, nhìn thấy những đinh nhọn, chông gai, mảnh chai, đá sỏi... giữa đường, có thể gây nguy hiểm cho người qua lại, hoặc gây nên sự bất lợi cho người giao thông, liền khởi tâm đem những vật ấy vào lè, hoặc đặt vào nơi để rác, đem lại sự an toàn cho người qua lại, như thế là thiện nghiệp

đáng quý bởi biết lo lắng cho tha nhân, có lòng vị tha, người như vậy, rất hiếm có giữa đời.

Nhìn thấy đường xá đi lại khó khăn, có ổ gà lỗ chỗ, hoặc đường, cầu qua lại bị hư hại, liền khởi tâm tìm cách sửa chữa, tự thân mình sửa hoặc đi tìm người phụ giúp, quyên góp để làm cho đường, cầu ấy được trở nên lành lặn, tốt đẹp, người qua lại thuận tiện dễ dàng, như thế là thiện nghiệp đáng quý.

Nhìn thấy người muốn sát hại sinh vật, muốn bắt nhốt, giam hãm sinh vật, liền khởi tâm nói vài lời chân thật, cho họ biết nhân duyên nghiệp quả, thiện ác ra sao, nếu họ thay đổi, buông dao, sinh vật kia không bị sát hại thì thật là công đức chẳng thể nghĩ bàn.

Nếu gặp trường hợp như thế, nhưng chẳng thể khuyên răn vì chẳng có điều kiện, hoặc tự lượng sức mình chẳng thể thuyết phục do đó là công việc, nghề nghiệp kiếm tiền của những người gây ác nghiệp ấy, thì cũng nên khởi tâm từ bi, thương xót sinh vật sắp bị sát mạng kia, cầu nguyện cho chơn hồn các loài ấy được mau chóng siêu thoát, có thể buông bỏ các chấp niệm, oán hận mà tha thứ cho kẻ sát hại các sinh vật ấy. Lại cầu nguyện cho kẻ làm việc ác hành kia, sớm được hồi tâm tỉnh ngộ, buông đao thấy bờ, đó cũng là thiện nghiệp gieo hạt giống từ tâm thiện lành vào lòng những kẻ tà



tâm thiếu đạo đức vậy, công đức ấy chẳng thể nghĩ bàn.

Đối với các hành giả đang trên bước đường tu học, tu hành, thực hành công phu thường nhật. Mỗi một việc chi như là thiền tịnh, tụng kinh, trì chú, cầu nguyện cho chúng sinh trong khắp Tam Giới đều được thanh tịnh, an lạc. Lúc bấy giờ, lời kinh, lời chú nếu được những sinh vật hữu tình nghe thấy, dù cỏ cây, sắt đá cũng đồng chung cộng hưởng năng lực thanh tịnh ấy, gieo vào lòng chúng sinh một hạt giống thiện lương, mỗi ngày một ít, về lâu về dài tự nhiên những người, vật ấy cũng đều có thể cảm ứng được điều hay lẽ phải mà hồi hướng về con đường đạo đức, làm được việc như thế, công đức chẳng thể nghĩ bàn.

Khi hành giả tịnh tâm, định ý, lại khởi tâm thiện lành cầu nguyện cho chúng sinh khắp các cõi giới đều được an lạc, lúc bấy giờ từ thân tâm hành giả sẽ phóng ra một dòng năng lượng, năng lượng ấy bao trùm khắp xung quanh hành giả, bao phủ nơi hành giả thường công phu trì tụng, thanh tịnh, nguyện cầu. Trường năng lượng ấy mỗi ngày một ít, dần dần lớn mạnh rõ ràng, khiến cho bất kì sinh linh nào dù hữu hình hay vô hình khi tiếp xúc, đi vào trường năng lượng ấy cũng đều cảm thấy lòng thanh tịnh, an lạc, hoan hỷ vô cùng. Lại nữa, công phu hằng ngày như thế, làm cho năng lực cảm ứng của hành giả càng thêm sâu sắc, mạnh mẽ, khiến

cho việc cảm ứng tương thông với các chư anh linh, các sinh linh khắp nơi trong Tam Giới được dễ dàng thuận tiện, lời nguyện cầu thiện lành kia sẽ có mãnh lực khiến cho điều không thể trở thành có thể bởi sự thành tâm, kiên trì nhẫn nại của hành giả. Đó thực sự là công phu gieo duyên lành khắp nơi nơi, công đức vô lượng chẳng thể nghĩ bàn.

Khi nghe, nhìn thấy ở đâu đó có người, vật gặp nạn, tức thì khởi tâm cầu nguyện cho mọi sự được an lành, phúc lạc, nếu có thể thì tự thân mình vận động nhân lực, tài lực của bản thân hoặc chia sẻ nhờ tha phương cùng chung tay giúp sức để giúp đỡ cho người, vật ấy được thuận duyên, tai qua nạn khỏi, cũng đều là thiện nghiệp âm chất chẳng nhìn thấy được.

Những việc thiện lành như trên, từ việc cụ thể đến việc vi tế chẳng thể nhìn thấy, tuy bản thân hành giả chẳng hay chẳng biết, khởi tâm thiện hành một cách vô tư, vị tha, nghĩ cho chúng sinh, người vật, mà đem hết tất cả trí lực, tâm tư, sức lực và tài vật của mình độ duyên. Đó là âm chất quý báu vô lượng, đời sống vật chất lẫn tâm linh của hành giả sẽ dần dần an lạc, thường tinh tấn. Khi thoát xác, chắc chắn những hành giả ấy sẽ được Tam Giới minh chứng về tâm đức, thiện hành của mình nơi mặt thể gian đã trải qua ở kiếp này mà tôn trọng, tự

nhiên được cao thăng phẩm vị linh hồn của mình nơi cõi hằng sinh.

### **\* Những việc có thể gây nên nghiệp bất thiện**

Đi ra đường, nhìn thấy người đang chạy xe, hoặc xuồng, tàu bè di chuyển mà chở nhiều người, cảm thấy nặng nề quá, liền khởi tâm nghĩ rằng sao họ chở nhiều vậy, lỗ té, rớt thì sao. Tức thì ý nghĩ bất thiện ấy liền ảnh hưởng lên nhóm người kia, khiến họ có linh cảm bất an, lo sợ, và có nguy cơ sẽ gặp tai nạn thật. Lúc ấy, dù cho chỉ là khởi ý niệm, tuy chưa nói ra thành lời, cũng là ác nghiệp. Nếu ý nghĩ ấy, biến thành lời nói trực tiếp đến với nhóm người kia, hoặc một người nào đó nghe thấy, cũng gây thêm nghiệp bất thiện vì khiến người sinh lòng bất an lo, không vui.

Nếu gặp trường hợp như thế, khi vừa nghĩ họ bị té, rớt, chìm thì sao, lúc ấy liền thay đổi dòng ý niệm, khởi tâm cầu nguyện cho họ được bình yên, tai qua nạn khỏi, như vậy là chuyển hóa từ nghiệp bất thiện thành thiện nghiệp.

Khi nhìn thấy người có của, liền khởi tâm ham muốn sở hữu, hoặc nhìn thấy người có nhan sắc xinh đẹp dễ nhìn, liền sinh lòng mong muốn vọng cầu chiếm hữu, tức thì gieo trong lòng mình hạt giống bất thiện. Nếu những ý nghĩ như thế chẳng được loại trừ, như hạt giống đã gieo chẳng chịu

nhỏ bỏ. Về lâu về dài, tích tụ thêm nhiều lần những ý nghĩ bất thiện như thế, nó sẽ có thể biến thành lời nói, hành động bất thiện để đạt mục đích chiếm hữu, thỏa mãn cho bản thân kia. Hoặc tâm ý bất chính chẳng được loại trừ, cứ chăm bón nó thêm, mỗi ngày một ít thì tự nhiên nó đơm hoa kết quả, lúc đó quả báo bất thiện liền ập đến, tự nhiên sẽ có người khác gây hại lại cho bản thân, vì muốn chiếm hữu, muốn thỏa mãn mà làm cho người đã gieo nhân bất thiện đau khổ vô cùng.

Khi nói lời cay nghiệt, hoặc nói lời biếm nhẽ, trêu đùa người, vật, khinh mạng kẻ khác, làm kẻ ấy đau khổ, buồn phiền, gặp rắc rối trong cuộc sống, tự nhiên đã gieo những hạt giống bất thiện, dần dần sẽ gặt lại quả báo y chang như vậy.

Người rảnh rỗi, nhàn cư vi bất thiện, do chẳng biết làm gì, nên đi trêu hoa gheo nguyệt, phá làng phá xóm, bầm chuông bỏ chạy, chọc gheo chó mèo, trẻ em, người già, người tàn tật rồi bỏ chạy, đâm bị thóc chọc bị gạo với những người xung quanh, chỉ đơn giản là rảnh nên tìm vui trên sự bất thiện, gây hại cho người, vật. Lúc bất giờ cũng là gieo nên ác nghiệp vô cùng.

Mỗi lần ra đường, dù đi bộ, hay dùng phương tiện giao thông nào cũng vậy, đều có khả năng dẫm đạp, chạy ngang qua làm chết những sinh vật nhỏ,

hoặc quá nhỏ chẳng thể thấy được, những việc như thế cũng là sát nghiệp. Vì vậy, các hành giả tu tập thường ít hay di chuyển, lại có thêm phát trần, cây chổi để quét những nơi mình đi tới, những nơi mình ngồi, vừa được an toàn cho muôn sinh vật nhỏ li ti, lại được sạch sẽ thân mình khi giao tiếp giữa đời.

Có những người, tưởng rằng ăn chay, chẳng ăn thân mạng động vật, lại chẳng ra đường thì sẽ tránh được sát nghiệp.

Thực ra mỗi bữa ăn của chúng ta, dù là ăn trường trai tinh khiết, vẫn có thể gây nên nhiều sát nghiệp với các loài thực vật. Mỗi hạt mầm sống của chúng sinh, mỗi một cọng rau ngọn cỏ mà ta ăn vào lại phải búng luôn của gốc rễ gây chết sinh vật ấy, cũng đều là dính vào sát nghiệp, tuy nhẹ hơn việc sát mạng động vật do thọ mạng của các loài thực vật ngắn hơn, lại ít khi oán hận kẻ sát mạng mình, nhưng sát nghiệp vẫn là có. Cho nên mỗi bữa ăn, chúng ta nên cầu nguyện về sự hy sinh của các loài sinh vật ấy, nhờ có sự hy sinh đó mà ta được nuôi sống thân này mỗi ngày, đáng quý, đáng trân trọng lắm vậy, chứ không phải là bởi vì mình ăn chay không ăn mạng động vật, nên có toàn quyền sinh sát với mạng thực vật là khôn đúng với lẽ Đạo.

Đối với việc ăn thân mạng của chúng sinh là động vật, mỗi một miếng thịt ta ăn vào, đều là sát nghiệp

nếu như sinh vật ấy vì miếng ăn đó mà bị sát mạng. Tùy theo mức độ tâm ý ham muốn ăn, khối lượng thân mạng bị ăn mà thời gian thọ mạng của sinh vật ấy sẽ được chia ra cho tất cả những ai có liên quan từ khâu nuôi giết thịt, sát mạng, vận chuyển, buôn bán, nấu chế biến, và cuối cùng là ăn, ai càng ăn nhiều, tham muốn nhiều, xem việc đó là bình thường, không có chút thương xót thì tất nhiên nghiệp sẽ nặng hơn là những người có ăn nhưng vì không ăn thì không còn gì để ăn, hoặc lỡ bị ăn nhầm mà tâm không có ý muốn ăn, hoặc là vì miếng ăn nuôi mạng mình mà phải ăn nhưng có để tâm thương xót và lòng biết ơn với sự hy sinh thân mạng ấy.

Khi một sinh vật bị chết, do kết thúc thọ mạng, hoặc vì tai nạn mà chết, hoặc vì bệnh tật, hay là loài thú khác giết thịt. Lúc ấy, người muốn ăn thân mạng kia, có thể ăn mà không gây nên sát nghiệp. Nhưng trong thân mạng sinh vật bị chết ấy, do các sợi dây cảm ứng giữa thân và thần thức là còn, nên khi ăn thân mạng đó vẫn làm cho thần thức sinh vật đó cảm thấy đau đớn, thì lúc đó ác nghiệp là có, và sự đau đớn kia, có thể khiến cho sinh vật ấy sinh tâm oán hận kẻ ăn mình, làm cho mình chết không toàn thân, thì lúc đó thân tâm của người ăn cũng dính đầy trọc khí, oán khí của sinh vật đó vậy. Cho nên tốt nhất vẫn là không dùng thân mạng của sinh vật để nuôi thân, vì như vậy là sống hòa mình với Đạo, hợp lẽ tự nhiên trong trời đất.

Thêm nữa, khi nhìn thấy sinh vật bị chết do các nguyên nhân tự nhiên, nếu thuận tiện thì nên đem chôn, hoặc thiêu xác để sinh vật ấy sớm được thanh tịnh, an lạc, không oán hận, đau khổ nữa. Đó cũng là hạnh đức trân trọng thân mạng của chúng sinh, là thiện nghiệp đáng quý. Nếu có thể, thì cầu nguyện, tụng kinh, trì chú cho thân thức, phần hồn của sinh vật ấy được mau chóng siêu thoát, an lạc, là thiện nghiệp vậy.

Có những hành động, lời nói, suy nghĩ bao gồm cả thiện nghiệp, ác nghiệp trong ấy, lúc đó hạt giống thiện ác đều được gieo. Tất nhiên còn phải chờ các nhân duyên chăm bón hay tiêu trừ cho cả hai nhóm hạt ấy thì kết quả sẽ gặt hái quả lành hay quả đắng bất thiện cũng đều cần một quá trình của tâm ý, khẩu, thân.

Cụ thể ví như một người đang ở trên chuyến tàu, trên ấy có kẻ ác nhân muốn tiêu diệt hết tất cả người trên đoàn tàu. Vậy người này nếu không thể khuyên can, ngăn cản ác hành của kẻ ác nhân kia, thì người này có thể gây hại, sát mạng kẻ ấy để cứu sống những người còn lại. Dù cho cứu hàng trăm người, phải giết một người, thì nghiệp lành của cứu trăm người kia là những thiện nghiệp được gieo nhiều. Nhưng nghiệp ác của giết một mạng vẫn là nghiệp ác và chắc chắn phải trả theo nhiều cách khác nhau. Không có kiểu luật bù trừ cứu được một trăm, giết một, trừ đi thì còn là cứu chín

mười chín và không có ác nghiệp, chắc chắn không có chuyện như thế. Thiện ác song hành, gặt đủ cả. Vì kẻ bị sát mạng kia, chắc chắn sẽ oán hận, gia đình của kẻ ấy cũng oán hận người giết hại người thân của mình, đó là gây đau khổ cụ thể cho nhiều người đó chứ, lại tuyệt ngang đường sống của một người, mà vốn dĩ, chúng sinh bình đẳng trước Thiên Địa, nên chúng ta không có tư cách, không có quyền phán xét đây kẻ khác phải chết vì những điều kẻ ấy muốn làm.

Không sinh vật nào đáng chết cả.

Tất nhiên nếu gặp trường hợp này, là hành giả tu tập thì cố gắng đừng sát mạng, chỉ là cắt đi khả năng gây ác nghiệp của kẻ ác đó là được. Có thể tước vũ khí, bắt trời, tước các phương tiện có khả năng gây ác nghiệp của kẻ ấy là được, vậy thì thiện nghiệp sẽ vẹn toàn không gây ác nghiệp, lại còn giúp cho kẻ ác nhân kia tránh bị dính ác nghiệp sát mạng nhiều người, cho kẻ ấy một cơ hội để phục thiện, đáng quý, lành thay.

Tất cả những thiện ác nghiệp bên trên, chỉ là những điều cơ bản, dễ dàng hình dung, nghe, thấy được. Tuy nhiên còn rất nhiều sự thiện, ác vi tế khiến cho chúng sinh khó thể nghĩ bàn, vì cần phải có thời gian để các nhân thiện ác kia nảy nở, lúc ấy mới rõ được quả thiện hay bất thiện vậy.

Đôi khi có những việc tuy nhìn thấy, nghĩ, hiểu thì đều là ác, nhưng kết quả cuối cùng lại ra điều



thiện, và ngược lại, có những chuyện tưởng rằng là làm phước đức, nhưng cuối cùng lại thành ra là hại người hại vật về lâu về dài. Vậy thì lúc đó, quả của người gieo trồng các hạt giống ấy nằm ở tâm ý, xuất phát điểm là muốn cứu hay muốn hại mà chuyên các sợi dây duyên nghiệp theo nhiều hình thức khác nhau.

## Điều thứ 16

### Cộng nghiệp

Là những nghiệp chung của một người với các mối quan hệ tập thể, khi tham gia sinh hoạt gây nên các hình thức thiện ác nghiệp ở dạng chuỗi mắt xích. Tùy theo mức độ, tính chất các sự liên quan, biểu tình, cảm xúc của các cá nhân tham gia chuỗi mắt xích tạo nghiệp, thiện ác nghiệp sẽ nặng nhẹ khác nhau.

#### **Cụ thể từng trường hợp sau:**

##### **\* Mua bán cá:**

Khi đi chợ, chúng ta đang đứng mua rau, hàng bán cá kế bên đập đầu một chú cá. Ngay thời điểm đó tất cả những ai ở gần đó đều dính cộng nghiệp chung với người bán cá và người mua cá.

Người bán cá khi sát mạng đập đầu cá, từ thân tâm phát khởi sát nghiệp, biến thành hành động bởi vì mưu sinh tức là cần tiền mà dính sát nghiệp, lợi mình hại mạng loài khác.

Người mua cá vì thèm ăn, ham muốn ăn mạng chú cá ấy nên khiến cho người bán cá phải dính nghiệp sát cũng vì tiền.

Những người ở gần đó, khi thấy cá bị sát mạng, trong tâm khởi lên ý niệm cá đó ngon quá, cũng muốn ăn, dính cộng nghiệp thêm mạng.

Người gần đó, không liên quan, không thèm ăn, nhưng vì biết cá bị sát mạng mà chẳng làm gì để cứu giúp cũng dính cộng nghiệp từ sát nghiệp ấy, tuy ít nhưng có.

Oán khí của chú cá, khi bị sát mạng, vì chẳng thể cầu cứu ai cả, ai cũng làm lơ trước việc cá bị sát mạng, nên oán khí ấy bao trùm tất cả những người quanh đó có chứng kiến.

Vậy thì một người sát mạng, nhiều người muốn ăn, nhiều người không liên quan nhưng dù khởi tâm thương xót, hoặc thờ ơ trước nỗi đau của sinh linh chuẩn bị bị sát mạng, tất cả đều dính chung trong chuỗi mắt xích đó, mỗi người một ít, ai khởi tâm thèm ăn thì nghiệp nặng hơn người khởi tâm thương xót hoặc không khởi tâm gì cả những thờ ơ.

**Trong chuỗi mắt xích của việc một chú cá bị sát mạng, còn có các đối tượng khác như:**

- Người đã nhân giống cá để nuôi vì tiền, bán mạng hàng hà sa số chúng sinh cho người ta sát mạng, cũng dính cộng nghiệp.
- Người vận chuyển từ trại cá, làm mối lái để chở cá bán cho hàng cá ngoài chợ, cũng dính cộng sát nghiệp tạo cơ hội cho kẻ khác gây sát nghiệp với hàng hà sa số chúng sinh.

**\* Kinh doanh nhà hàng ăn mạng.**

Ở đây anh muốn dùng từ chính xác là ăn mạng chúng sinh chứ không phải ăn chay hay ăn mặn.

Từ ăn mặn do đọc trại từ ăn mạng mà có. Chứ vốn dĩ chữ ăn mặn chỉ có nghĩa là ăn đồ có vị mặn nhiều mà thôi.

- Người khách đi ăn, có người này mà chúng sinh bị sát mạng.

- Người kinh doanh, tức chủ nhà hàng mạng, vì ham tiền mà sát mạng chúng sinh.

Nhóm thứ ba là người làm công bao gồm bếp nấu, phục vụ, rửa chén, bưng bê, giữ xe và ngay cả đội ngũ quản lí, quảng cáo kéo khách đều dính cộng nghiệp chung.

- Nhóm thứ tư liên quan là đội ngũ công ty in ấn, thiết kế quảng cáo, bảng hiệu, bộ nhận dạng thương hiệu, tóm lại là có liên quan đến việc xây dựng cho nhà hàng đó có khách, kinh doanh thuận tiện, cũng đều dính cộng sát nghiệp.

- Nhóm thứ năm là tất cả các đối tác cung ứng dịch vụ cho nhà hàng bao gồm cung cấp các sinh mạng cho nhà hàng kinh doanh, cung cấp hệ thống tiện nghi cho khách đến đó thoải mái để nhà hàng kéo khách dễ từ các đồ dùng nhà bếp, đồ dùng nhà vệ sinh, đồ dùng bàn ăn đến dịch vụ vệ sinh và chăm sóc hoa cỏ trang trí, đều dính chung cộng nghiệp sát mạng dù nhiều hay ít cũng là mắt xích trong chuỗi ấy.

Nói qua cộng ác nghiệp như thế để mọi người hình dung dễ dàng các sợi dây liên kết mắt xích với nhau trong một chuỗi hành động có liên quan đến

các nhóm người thực hiện một hành vi thiện hay ác nghiệp.

### **\* Thiện cộng nghiệp**

Sáng sớm bước chân ra cửa, gặp ai cũng chào hỏi vui tươi, người được chào hỏi cảm thấy vui vì có người quan tâm mình, bản thân mình cũng thấy vui vì giao tiếp qua lại vui vẻ tạo nên mối tương quan thân ái với xung quanh, sức khỏe của mọi người từ đó cũng được mạnh khỏe, không phải tốn tiền thuốc, đỡ phiền não, người ta vui, sẽ truyền tải niềm vui ấy đến cho những người khác khi tiếp xúc họ, vậy đó là cộng thiện nghiệp.

Đọc một tài liệu hay, một bài kinh, sách hay, cảm thấy tâm đắc, chia sẻ điều đó đến với cộng đồng qua phương tiện mạng internet. Người có duyên, vô tình đọc được tài liệu ấy, phát tâm hoan hỷ, nếu duyên thêm sâu dày, người ấy thay đổi lối sống của họ, tạm xem như là giác ngộ, khiến cho đời họ bớt khổ, bản thân họ an lạc, quanh họ thêm phần an lạc. Vậy chỉ một hành động share với tâm ý tốt, lại có thể gieo duyên lành đến cho nhiều người như thế, đó là cộng thiện nghiệp rất cụ thể đó vậy.

Vậy chúng ta, các hành giả đang tu tập để trở nên Chân Thiện Mỹ cũng nên cố gắng quán chiếu tất cả các mối quan hệ của mình với xung quanh, từ

người thân như vợ chồng, anh chị em, con cái, cha mẹ, đến bạn bè thân thường gặp nhau chơi chung, những nơi mình thường lui tới, công ty mình đang làm, hội nhóm mình đang sinh hoạt...

Quán chiếu được chuỗi mắt xích từ khi khởi nghiệp đến khi hoàn thành con đường của thiện, ác nghiệp thì tự nhiên bản thân hành giả cũng lãnh ngộ được ít nhiều tâm tình của chúng sinh trong khắp Tam Giới, từ đó lực chiêu cảm, cảm ứng với các sự tồn tại trong tam Giới cũng dễ dàng thuận tiện hơn, xả bỏ dần những chấp niệm, chướng ngại của bản thân và xung quanh mình.

## Điều 17

### Thiện nghiệp Cửu Phẩm

Cửu Phẩm Đạo Hiệu	Hướng Dẫn Mỗi cấp x3	Tiến Dẫn Mỗi cấp x6	Phụng sự Giúp đỡ Mỗi cấp x9	Phạm vi trách nhiệm / quyền hạn
1	1	6	9	1 nhà
2	3	36	81	Tổ / xã / phường
3	9	216	729	Huyện / quận
4	27	1.296	6.561	Tỉnh / thành phố
5	81	7.776	59.049	Quốc gia
6	243	46.656	531.441	Châu lục của 1 tinh cầu
7	729	279.936	4.782.969	Cõi giới / tinh cầu
8	2187	1.679.616	43.046.721	Vài cõi giới / tinh cầu
9	6561	10.977.696	387.420.489	Nhiều cõi giới / tinh cầu

Đây là bảng số liệu tương đối của một môn nhân đi trên con đường Cửu Phẩm Thiêng Liêng, phụng sự vạn linh cần đạt được để vào Chánh Vị.

## \* **Đệ Nhất Phẩm: Đạo Hữu**

### **Hướng Dẫn:**

Đối với 1 hành giả mới bắt đầu tu Đạo, dù bất kỳ Chi nào, Cung nào cũng đều ở Phẩm Đạo Hữu, tức là một người bạn Đạo giữa cuộc đời. Người này trước tiên tự thân tâm hồi hướng về Chân thiện Mỹ, tuy chưa thực hành được rớt ráo các giới luật, nhưng vì thấy được giá trị của Đạo nên chia sẻ cho những người quanh mình, vì thế có thể hướng dẫn cho 1 người hoàn toàn chưa hiểu biết gì về Đạo Pháp hiểu được lẽ Đạo do bản thân đã chứng nghiệm.

### **Tiến Dẫn:**

Từ chỗ hiểu được lẽ Đạo, thấy đời mình hạnh phúc, an lạc nên tiến dẫn những người quanh mình như gia đình, bạn bè thân quen, người yêu đến với pháp môn mình thực hành cảm thấy hiệu quả, vậy nên tiến dẫn 6 người là con số không quá khó khăn.

### **Phụng sự giúp đỡ:**

Về việc phụng sự, giúp đỡ người quanh mình thì hành giả khi thấy được lẽ Đạo, hiểu và thực hành điều ấy hiển nhiên sẽ có sự chủ động trong việc làm việc thiện lành đối với xung quanh mình, tạm xem mỗi tháng chỉ giúp được 1 người thì 1 năm



cũng đã có thể giúp được 12 người, nên con số 9 là tương đối dễ dàng đạt được.

Giúp đỡ phụng sự ở đây, được hiểu là đem hết tâm thành ý nguyện của mình giúp cho 1 người gặp khổ nạn, đau khổ và cần giúp đỡ rất nhiều.

**\* Mục này sẽ không tính những trường hợp giúp đỡ mang tính có cũng được, không có cũng không sao.**

Tức là nếu chúng ta không giúp người đó, người ta tự giải quyết được việc của họ, chỉ là hơi mất thời gian một chút. Phải giải thích như vậy vì mỗi ngày trôi qua, giúp đỡ những việc nhỏ nhặt nhất thì mỗi người chúng ta làm không biết bao nhiêu việc được xem là tốt, nếu cứ tính hết thì hoàn toàn không đếm hết được việc tốt ta làm hàng ngày, dựa vào đó mà thấy tự hào rồi nghĩ 9 người 1 năm quá dễ, 1 buổi đã xong... thì rất là không nên.

Mục này tính bao gồm luôn cả người, vật, âm linh gặp khó khăn hoạn nạn, nguy hiểm... giúp được là thay đổi đời họ, sự tồn tại của họ rất nhiều.

Cứu một cây cối, con vật, người nào đó mà họ sẽ chết hoặc gặp khổ nạn vô cùng khi không có mình giúp đỡ.

**\* Làm cho một món đồ vật được xem là vô dụng trở nên hữu ích cho cuộc sống được tính vào mục này.**

**Phạm vi quyền hạn, trách nhiệm:**

Tu thân, tề gia, trị quốc bình thiên hạ.

Từ chỗ tu thân cho bản thân mình, được bao nhiêu hay bấy nhiêu, bắt đầu quan tâm đến các việc trong nhà của mình, thường xuyên hồi hướng, tìm cách độ duyên cho người thân của mình, chịu trách nhiệm và quyền hạn cho gia đình mình vì mình hiểu và hành thiện nghiệp nhiều, từ việc thiện đó gia đình mình sẽ được thiện cộng nghiệp (thiện nghiệp chung gia đình), nghiệp thiện báo an lành sẽ tương ứng với các thành viên trong nhà.

Nếu ai sống cô độc 1 mình, thiện cộng nghiệp sẽ dồn về cho đời con cháu nếu có sau này hoặc cho kiếp sinh về sau nếu luân hồi chuyển kiếp, hoặc cộng chung cho Cửu Huyền Thất Tổ vô hình được an lạc, giảm bớt ác nghiệp. Hoặc bản thân tự nguyện kết duyên với 1 gia đình nào đó, độ duyên cho họ nhờ thiện cộng nghiệp với hành giả.

Khi hành giả chết đi, không muốn đi đầu thai, muốn độ duyên nơi vô hình, vậy sẽ trở thành 1 vị Chánh Thần gọi là Địa Thần, vị này cư trú trong một ngôi nhà nào đó tùy duyên lựa chọn.

Vị Chánh Thần này được dân gian hiểu là: Thần Giữ Cửa, Thần Giữ Cửa, Thần Tài, Thổ Địa, Ông Táo, Bà Táo...

Chung quy vẫn là 1 người bạn Đạo, Đạo Hữu của gia đình đó, giúp trợ duyên, nhắc nhở họ hướng thiện là việc vị Địa Thần cần và nên làm.

Sau một thời gian độ duyên, phụng sự bằng nhiều cách như báo mộng, nhắc nhở điềm báo bằng cách cho thị hiện thiện ác quả báo tức thì ví dụ như

người đó vừa làm việc thất đức là nói ác làm người khác tổn thương, tức thì xui khiến cho bệnh tật ở miệng để người ta hiểu ác nghiệp khẩu đã gieo cần được sám hối, sửa đổi.

Để người trong gia đình mình tin tưởng thì các sự chứng thực càng rõ ràng càng tốt như cầu nguyện điều hợp lý thì cho ứng nghiệm, quên hoặc thất lạc đồ thì nhắc nhở chỉ chỗ...

Các pháp phương tiện này sẽ có những chương trình huấn luyện các vị Địa Thần nơi Thượng Giới bởi các vị Thánh hoặc các vị có phẩm cao hơn phụ trách.

### **\* Đệ Nhị Phẩm:**

Bắt đầu có sự phân hóa chuyên môn theo ý nguyện định hướng con đường tu tập bản thân và phụng sự vạn linh.

### **Y ĐỒ / Nữ Y ĐỒ:**

Người học trò theo ngành y

### **Thính Thiện / Nữ Thính Thiện:**

Người nghe thấy điều lành thì làm theo

### **Đạo Đồng / Nữ Đạo Đồng:**

Người đệ tử học Đạo giữa đời

Vì đã nghe, thấu hiểu Đạo nên thực hành một cách chuyên tâm, phụng sự chuyên tâm hơn, vì thế số trường hợp Hướng Dẫn, Tiến Dẫn và Phụng Sự đều tăng lên đáng kể theo thời gian do đã có những chứng thực về pháp phương tiện của bản thân nên việc hành thiện nghiệp cũng được mọi người xung quanh đặt niềm tin, có chút xú tiếng tốt danh lành nên người vật đều tự tìm đến.

### **Trách nhiệm phụng sự:**

Khi hành giả làm điều tốt lành với bản thân gia đình mình ổn thỏa, tự nhiên người xung quanh mến phục nên tin tưởng đặt niềm tin vào hành giả ấy. Tự nhiên giống một người tổ trưởng của một cụm dân cư nhiều ngôi nhà gần nhau, luôn sống

giúp đỡ, độ duyên cho nhiều người quanh mình chứ không chỉ cho gia đình mình.

Hành giả ấy khi chết đi, nếu đi đầu thai chuyển kiếp, thường sẽ sinh ra trong gia đình khá giả, sung túc đủ no đủ ấm có khi dư của ăn của để mà giúp người quanh mình.

Nếu không đầu thai chuyển kiếp, có quyền hạn trách nhiệm độ duyên, trợ duyên cho các vị Địa Thần và chúng sinh trong khu vực mình quản lý tùy theo ý nguyện hoặc chính khu vực nơi mình đã từng sinh sống.

Tham gia các lớp học Đạo do các vị Thánh hoặc phẩm cao hơn thuyết giảng về các pháp phương tiện hành thiện giúp đời.

### **\* Đệ Tam Phẩm:**

Sau khi bước chân vào con đường chuyên môn, đã thực hành được nhiều điều căn bản, tự thân hành giả cũng có những thành tựu nhất định tuy chưa cao sâu. Về mặt đạo đức, ở cấp 2 đã thực hành tốt thì bước lên cấp 3 sẽ thực hành rất ráo về việc rèn luyện thân tâm sao cho trong sạch trọn lành, gần như trường trai giới sát giữ Ngũ Giới khá tốt, xứng đáng là một người ưu tú giữa đời.

### **Y Giả / Nữ Y Giả:**

Người hoạt động ngành y bao gồm nghiên cứu, thực hành và chia sẻ kinh nghiệm bản thân đã có

### **Cư Sĩ / Nữ Sĩ:**

Người có tư chất đạo đức, nghĩa khí, tài năng giữa đời, khi học Đạo dần hiển lộ thiên tư.

### **Hành Thiện / Nữ Hành Thiện:**

Người làm điều thiện một cách tự giác, chủ động không cần đợi người khác nhắc nhở, nói mới làm.

### **Trách nhiệm quyền hạn:**

Vì là một người ưu tú, hiển lộ thiên tư, tự giác tự hành những điều hay lẽ phải, giúp người khốn khó qua cơn bệnh khổ cho nên người người tìm đến, nhà nhà tin theo và truyền tai nhau về đức độ, tài năng và nhiệt tình của hành giả ấy. Tiếng lành đồn xa cả vùng tương đương một quận, huyện. Thế nên

các mối duyên tìm đến, từ đó hành giả độ duyên mãnh liệt, số lượng giải khổ nạn duyên tăng lên đáng kể.

Khi chết đi nếu đầu thai chuyển kiếp thường sinh ra đẹp đẽ, được người yêu mến hoặc trong gia đình giàu có dư ăn để sau này tiện cho việc độ duyên giúp đời.

Nếu không đầu thai, vì được nhiều người tin tưởng yêu kính đạo đức từ khi còn sống gieo thiện nghiệp nên hiển nhiên được nhiều người tôn kính, thờ phụng, trở thành một vị Thiên Thần cai quản khu vực mình từng sinh sống hoặc lựa chọn một nơi mình có duyên để hóa độ.

Cùng hiệp lực với các vị Địa Thần, Nhân Thần khác phổ độ chúng sinh Tam Giới trong khu vực ấy.

Cùng tham gia các chương trình thuyết Đạo về các pháp độ duyên của chư vị Thánh, Tiên, Phật nơi Thượng Giới.

### **\* Đệ Tứ Phẩm:**

Một bước chuyên lớn của Chơn Hồn sau khi vượt qua hết ba phẩm Thần, chơn hồn sẽ bước vào cửa Thánh, được Tam Giới mến mộ

Ở bậc này, chỉ những hành giả có sự tinh tấn trường trai giới sát, giữ Ngũ Giới tốt mới được bước vào.

Từ cấp độ này, chư hành giả được xem là Thánh Thể của Đạo, một hình ảnh tượng trưng, biểu hiện của tình thương yêu và công chánh, đức hy sinh vì nghĩa khí, vì Đạo vì Đời.

### **Y Sĩ / Nữ Y Sĩ:**

Bậc kỳ tài trong ngành y, có những hoạt động nghiên cứu, ứng dụng thực hành hiệu quả với đức độ và tài năng ưu tú.

### **Đạo Nhân / Đạo Cô:**

Người hành Đạo có đức độ, tài năng phẩm hạnh tốt đẹp mà muôn người, vật yêu mến, là tấm gương đạo đức cho người, vật noi theo.

### **Giáo Thiện / Nữ Giáo Thiện:**

Là người hành điều thiện lành một cách rất ráo, tự nhiên trở thành tấm gương đạo đức về thiện hành, ý nguyện và đức hi sinh để người vật noi theo. Hiểu được lẽ thiện ác khi hành thiện nghiệp và chia sẻ, hướng dẫn cho người khác.



### **Trách nhiệm quyền hạn:**

Tiếng lành đồn xa cả một vùng rộng lớn tương đương một tỉnh, thành phố. Vì thế mà trách nhiệm sẽ nặng nề, độ duyên cho muôn người, vật, các hành giả đang tu tập độ duyên cho đời trong khu vực mình đã nổi danh.

Những thân tộc hữu hình hoặc vô hình đều được thiện công nghiệp mà tinh tấn theo tấm gương của hành giả ấy.

Khi chết đi, được dân trong khu vực mình nổi tiếng với thiện nghiệp, đức độ và tài năng tin thờ lập miếu lập đền là lẽ thường tình.

Từ phẩm này sẽ không bàn chuyện đầu thai chuyển kiếp vì do họ tự lựa chọn những nơi có các điều kiện thuận lợi cho việc tu tập, độ duyên sau này.

Trở thành một vị Địa Thánh, được tin thờ ở những đền miếu, nhà thờ, tự viện lớn của khu vực tỉnh, thành phố.

Thường xuyên thuyết giảng Đạo Pháp với chư vị Chánh Thần trong khu vực để độ duyên tốt đẹp trọn vẹn cho chúng sinh Tam Giới trong khu vực mình quản lý.

Bảo hộ chánh pháp trước các thế lực tà quái, cường quyền áp bức chư hành giả, Chánh Thần, chúng sinh trong khu vực. Vì thế các vị Địa Thánh đã có được truyền thụ các pháp phương tiện mang tính bảo vệ điều lành và tiêu trừ điều ác nghiệt.

### **\* Đệ Ngũ Phẩm:**

Sau một thời gian dài hành thiện nghiệp rất ráo, nhiều vùng miền, tỉnh thành biết đến lan rộng cả một quốc gia về đức độ, tài năng ưu tú, thiên tư của hành giả.

Trở thành biểu tượng về tình yêu thương công chánh, đức hy sinh của một quốc gia, xứng đáng để người dân trong nước tự hào về một vị Thánh của dân tộc mình, nước mình.

### **Huyền Y Giả / Huyền Y Nữ:**

Người hoạt động ngành y một cách thần kỳ, kỳ diệu ngoài sức tưởng tượng, ngoài tầm hiểu biết của đời, xứng đáng với chữ Huyền là vi diệu, nhiệm màu, thâm sâu.

### **Chân Nhân / Chân Nữ:**

Là người đạt được chữ Chân thật giữa đời. Mọi sự đều chân thật chẳng chút lừa dối, chẳng chút bất thiện. Là tấm gương đạo đức muôn người mến yêu và noi theo.

### **Chí Thiện / Nữ Chí Thiện:**

Người làm điều thiện một cách tuyệt vời, tối cao tối thượng của sự thiện lành, bất kì lúc nào, điều gì, làm sao cũng đều là vì lẽ thiện lành mà làm, mà nói cho người làm theo.

### **Trách nhiệm quyền hạn:**

Vì người trong nước đã tin tưởng, đã xem là biểu tượng nên sẽ có các vấn đề liên quan đến sự an nguy của quốc gia là việc mà hành giả ấy phải cùng chung tay giải quyết.

Các vấn đề đạo đức, giáo dục, môi trường... đều sẽ có sự tương quan, hành giả ấy để tâm ý mình vào cùng chung tay giải quyết sao cho ổn thỏa nhất.

Vì được cả nước biết đến và tin tưởng vào đạo đức, thiện hành của hành giả ấy, có công với quốc gia nên khi chết tự nhiên có người lập miếu lập đền thờ cúng bốn mùa an lạc ấm áp hương hỏa.

Là một vị Nhân Thánh nên phải có những thành tựu chia sẻ, hướng dẫn cho các vị Địa Thánh và chư Chánh Thần khác trong khu vực. Cùng trao đổi học hỏi thêm kinh nghiệm, pháp phương tiện với chư vị Thánh, Tiên, Phật để càng ngày càng tinh tấn.

Có các pháp phương tiện bảo hộ được cho cả một quốc gia liên quan đến vận mệnh dân tộc trước thế lực cường quyền tà quái gây họa thiên tai, đại dịch, chiến tranh...

### **\* Đệ Lục Phẩm:**

Nhờ vào sự lưu truyền Đạo Pháp, thiện hành truyền Đạo đến muôn nơi, giao lưu thông tin, văn hóa thì các vị hành giả ở cấp này được nhiều quốc gia biết đến nên sẽ có sức ảnh hưởng đến châu lục, một nhóm các nước có đức tin giống nhau.

### **Y Sư / Y Nương:**

Người hoạt động ngành y có thành tựu đáng kính trọng, được người xung tôn làm bậc thầy ngành y, có sự truyền dạy ngành y được cho nhiều người học hỏi.

### **Hiền Nhân / Hiền Nữ:**

Là người đạo đức thiện lương, tấm gương người người noi theo, xứng đáng một chữ Hiền thực chứng giữa đời.

### **Thánh Nhân / Thánh Nữ:**

Đức hy sinh, lo lắng quan tâm cho muôn người, vật được thực hiện tuyệt vời nên người người mến yêu xem như một vị Thánh sống giữa đời.

### **Trách nhiệm quyền hạn:**

Các vị được tin, xưng tụng như Thánh ở các quốc gia có sức ảnh hưởng lớn thường xuyên cùng nhau vì lo cho sự an lành, phúc lạc chúng sinh mà thuyết giảng thiện ác, Đạo Pháp, giúp giải quyết các vấn đề của các quốc gia trong khu vực mình sinh sống

như hòa bình, nạn đói, thiên tai, dịch bệnh, y tế và  
giáp dục, thành tựu khoa học kỹ thuật.

Khi họ chết đi, vì những thiện hành, hy sinh một  
đời cho muôn sinh mà lưu danh muôn thuở, người  
người yêu mến, noi gương, thờ phụng khắp nơi.

Trở thành vị Thiên Thánh, cùng chung tay với chư  
vị khác điều hành các việc liên quan đến sự đấu  
tranh vì hòa bình, an lạc, chân lý, chiến đấu cho  
điều thiện chống chọi trước các thế lực tà ác nhờ  
có các pháp phương tiện hữu dụng.

## **Đệ thất Phẩm – Bát Phẩm – Cửu Phẩm:**

Bước vào hàng Tiên, gọi là hàng trọn lành ở cấp độ chơn hồn tinh tấn. Các hành giả này được người trong cùng một cõi giới, một tinh cầu mền mộ, tin yêu và noi gương. Thường là các vị đứng đầu các pháp môn tu tập, các giáo phái, dòng tu riêng biệt theo ý nguyện, thiện hành của các vị ấy. Sự vi diệu của ba phẩm này là bất khả tư nghị, chẳng thể nghĩ bàn đối với công nghiệp và đức độ nên huynh sẽ không viết nhiều, chỉ giải thích thêm về danh từ của cấp Đạo Hiệu mà thôi.

### **Y Quân / Y Cơ:**

Y Quân là vị lãnh đạo đáng kính, được xem như vua, lãnh chúa trong ngành y.

Y Cơ là công nương, công chúa, người nữ lãnh đạo, đứng đầu như lãnh chúa trong ngành y.

Vì họ có những thành tựu vô cùng hữu ích cho đời, cho ngành chuyên môn của thế nguyện họ đang hành sự nên được xưng tụng như người lãnh đạo đáng kính trong ngành.

### **Thần y / Nữ Thần Y:**

Các sự khám, chữa bệnh, nghiên cứu y dược quá thần kỳ, quá vi diệu nên được xưng tụng là Thần trong ngành y.

### **Đại Thần y / Nữ Đại Thần Y:**

Là một thần y vĩ đại trong số các thần y, công đức, thiên tư bất khả tư nghị

### **Đạo Sĩ / Nữ Đạo Sĩ:**

Là bậc đạo đức tuyệt vời, thực hành đạo Pháp thiện lành tốt đẹp vô cùng, người ưu tú nơi cửa Đạo bởi đức hy sinh và tài năng.

### **Pháp Sư / Nữ Pháp Sư:**

Là bậc thầy về pháp phương tiện cứu người giúp đời, lưu truyền Đạo Pháp cho muôn đời sau nên được xưng tôn là bậc thầy dạy Đạo Pháp cho muôn đời.

### **Đại Pháp Sư / Nữ Đại Pháp Sư:**

Bậc thầy vĩ đại trong các bậc thầy về lưu truyền Đạo Pháp, chỉ dạy pháp phương tiện cứu người giúp đời.

### **Bảo Quân / Bảo Cơ:**

Bảo Quân là người lãnh đạo đáng kính trong việc tiên phong bảo vệ quyền được yêu thương, công chánh, chăm sóc, che chở cho muôn sinh an lạc.

Bảo Cơ là vị nữ lãnh đạo đáng kính trong việc tiên phong bảo vệ quyền được yêu thương, công chánh, chăm sóc, che chở cho muôn sinh an lạc.

**Tiên Tử / Tiên Nữ:**

Là người làm nhiều điều thiện nghiệp lo lắng cho muôn sinh Tam Giới một cách vi diệu, vị lãnh đạo ưu tú, đức độ trong số các vị lãnh đạo

**Đại Sĩ / Nữ Đại Sĩ:**

Là bậc vĩ nhân với lòng từ bi vô hạn, đức hy sinh vô cùng tận trong việc cứu độ muôn sinh Tam Giới, giúp chúng sinh được an lạc.



## **Quyền lợi phụng sự khác ở các phẩm cấp**

### **Từ Đệ Tam Phẩm Chánh Vị trở lên**

Khi có số lượng tín giả do bản thân hành giả ấy độ duyên tiến dẫn từ 500 người trở lên, có số lượng môn nhân do người ấy hướng dẫn tu tập từ 25 người trở lên, có số lượng công nghiệp phụng sự từ 3000 trở lên có thể tự thành lập một Tịnh Thất, Tịnh Đường, Am Tự do người ấy phụ trách quản lý, có được sự hướng dẫn trợ duyên thêm từ các hành giả phẩm vị tương đương hoặc cao hơn giúp sức phổ truyền Đạo Pháp.

### **Từ Đệ Tứ Phẩm Chánh Vị trở lên**

Khi có số lượng tín giả do bản thân hành giả ấy độ duyên tiến dẫn mỗi 500 người trở lên, có số lượng môn nhân do người ấy hướng dẫn tu tập mỗi 25 người trở lên, có số lượng công nghiệp phụng sự mỗi 3000 trở lên thì được thiết lập thêm 1 Am Tự, Tịnh Thất, Tịnh Đường.

### **Từ Đệ Ngũ Phẩm Chánh Vị trở lên**

Đạt các cột mốc hướng dẫn 81 người, xem là 81 nạn tai của bản thân hành giả đó vậy, tiến dẫn được 7776 người và phụng sự thiện hành phụng sự 59049 trường hợp thì có thể đứng ra thiết lập một dòng tu, pháp tu riêng biệt phù hợp với tâm nguyện, thế nguyện và văn hóa phong tục của từng khu vực, quốc gia để độ duyên tốt nhất.

### **Từ Đệ Lục Phẩm trở lên**

Có thể đảm đương trọng trách trở thành một vị Chưởng Cung trong Cửu Thiên Chân Phái ở các cõi giới khác nhau.

Vì ở mỗi quốc gia có thể có tối đa 9 Cung về mặt hữu hình.

Về mặt vô hình, ở các cõi giới khác nhau có tối đa 9 Cung cho chư môn nhân các cõi giới đó tu tập.

Các vị Chưởng Cung ở khắp nơi hội tụ chung về 9 Cung gốc nơi tầng Phi Tướng Diệu Thiên để cùng chia sẻ về Đạo Pháp, độ duyên khắp nơi trong Tam Giới.

### **Từ Đệ Thất Phẩm trở lên**

Có thể thiết lập cảnh giới, cõi giới tu tập riêng biệt để độ duyên tốt nhất trong Tam Giới hoặc cùng chư vị ở các cõi giới khác nhau độ duyên cho chúng sinh cõi giới ấy.

Các vị này ở cõi giới riêng của họ lập ra, thì họ chính là Giáo Chủ, là Thượng Đế tối cao được muôn linh tôn thờ nơi ấy.

Các vị này có thể tách biệt hoàn toàn với Cửu Cung, hoặc cùng chung tay hợp lực độ duyên khắp Tam Giới tùy ý.

### **Từ Đệ Bát Phẩm trở lên:**

Định lực cao, ý nguyện thiện lành tốt đẹp vĩ đại, có thể chiết linh, phân thân hiển hóa nhiều hình tướng, danh phận khác nhau mà thiết lập nhiều

cảnh giới, cõi giới tu tập khác nhau, trở thành vị Giáo Chủ, Thượng Đế ở các cõi giới khác nhau do mình thiết lập hoặc cùng chung tay độ duyên khắp nơi trong Tam Giới.

**Đệ Cửu Phẩm:**

Hoàn toàn hòa nhập với Đạo. Được chúng sinh khắp Tam Giới kính trọng nên thường xuyên mời về thuyết giảng ở các đạo tràng của các cõi giới khác nhau. Chẳng thể luận bàn...

## **Các phương thức độ duyên ở cả 3 mục Hướng Dẫn / Tiến Dẫn / Phụng Sự:**

\+ Luôn nghĩ tới chúng sinh, lấy sự an lạc, hết vô minh của chúng sinh làm trọng, chủ động trong nhiều việc làm lợi lạc cho muôn sinh.

+ Thường xuyên mở các hàng quán, cơ sở, nhà xưởng, công ty xí nghiệp làm việc hữu ích cho đời, cho Đạo phụng sự cộng đồng mà nơi ấy không dính các ác nghiệp, sát nghiệp

+ Mở các khóa học, lớp học dạy học nghề, học kiến thức, học nghệ thuật...

+ Mở các trang web, hội nhóm từ online đến offline để độ duyên phụng sự cho đời cho Đạo.

+ Viết sách, tư liệu về tu tập, về đời sống sao cho hữu dụng đem lại lợi lạc cho đời bớt khổ

+ Nghiên cứu, sáng chế, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến phù hợp với quá trình phát triển của đời sống vật chất tinh thần sao cho lợi lạc chúng sinh.

+ Làm cầu nối trung gian giữa cung và cầu để giải quyết các sự khổ, khó khăn giữa đời thường và tu Đạo của chúng sinh.

\*\*\* Cần thận trọng, giữ tâm ý đạo đức rõ ràng minh bạch, sáng suốt và kiên trì nhẫn nại với lòng từ hòa, khiêm nhường thật tốt. Vì khi thành người của công chúng, đặc biệt từ các phẩm thứ tư trở lên tiếp xúc, phụng sự, mở các hội nhóm, lớp học... thì

tạo thiện nghiệp tương đối thuận tiện, nhưng bên cạnh đó nếu không giữ mình thận trọng, mỗi một lời nói, ý nghĩ và hành động sai trái, sai lầm, bất thiện của hành giả đều có sự ảnh hưởng liên quan đến người xung quanh, đến những người tôn kính hành giả, xem hành giả nói gì cũng là chân lý thì đó chính là việc gây ác nghiệp nặng nề nếu lỡ các tín giả của hành giả đó làm đường lạc lối vì những quyết định, suy nghĩ, hành động sai lầm của hành giả.

\*\*\* Khi có các Pháp phương tiện vô vi huyền diệu liên quan đến sự ảnh hưởng diện rộng như thời tiết, dịch bệnh, thay đổi đường đi của các vì sao... thì trách nhiệm vô cùng nặng nề, lỡ làm sai một lần, gây hại muôn sinh vô số, thân người muôn kiếp khó có lại đặng.

\*\*\* Nếu cộng thiện nghiệp không đủ bù trừ ác nghiệp, dễ bị đọa, thân người muôn kiếp khó có lại đặng.

# Tâm thư của Thủy Tinh Liên Hoa Tiên Tử về Phẩm Cấp Đạo Hiệ

Xin mến chào chư hiền đệ, hiền muội.

Từ lâu vốn đã biết nhau, nhưng nay bần nữ mới có dịp chuyện trò đôi lời cùng chư hiền đệ muội.

Nhân kỉ niệm một năm thành lập bốn phái vừa qua, chư vị đã ưng thuận cho phép quý hiền đệ muội được nhập Cửu Thiên Cung và thọ lãnh sắc phong từ Thầy.

- Người được cao thăng phẩm vị vui mừng khôn tả, nhưng những ai giáng hạ phẩm cấp lại buồn ủ rũ quá đỗi khiến cho không khí bồn môn trở nên u uất trầm lặng hơn bao giờ hết.

- Chư hiền đệ muội có biết chăng, nơi mặt thế gian này, những hành giả còn mang nơi mình xác tục tách phạm dầu phải chịu nỗi u sầu thế sự thì nơi cõi thiêng liêng hằng sanh kia, Thầy Mẫu cùng chư vị còn buồn hơn bội phần vì thương bày con trẻ.

- Trên con đường trở về cõi hằng sanh, qui hồi cựu vị, việc Đạo Đồi lẩn lộn thăng giáng là chuyện thường tình, chẳng vì lẽ cao thăng mà vui mừng quá đỗi để quên đi phận sự của mình, cũng chẳng vì lẽ giáng hạ mà chán chường thất vọng bỏ bê đường tu.

- Khi một chơn hồn tu Đạo và đắc phẩm vị cao trọng, hoàn thành sứ mệnh nơi mình và thoát xác về nơi thiêng liêng kia, hằng hà sa số thân tộc họ hàng bạn bè đều đến chung vui chào đón.
- Còn như một chơn hồn nơi mặt thế gian khi còn mang xác tục thân phàm chẳng biết đạo đức, chẳng chịu tu Đạo chỉ lo đường danh lợi tham quyền thì khi chơn hồn ấy thoát xác lại mang theo nỗi u sầu tang thương khôn tả. Những thân bằng quyến thuộc, bạn bè nơi cõi vô hình kia chỉ có thể đau lòng đứng nhìn, chẳng cách gì giúp được cho chơn hồn ấy được thoát khỏi u mê ảo mộng.
- Vậy nên những ai đã may duyên thấy được ánh sáng Đạo Pháp, nên biết trân trọng gìn giữ và ngày càng siêng năng, tinh tấn hơn để ánh sáng thiên lương, trí tuệ nơi thân mình được hòa cùng ánh Đạo Pháp ngày càng tỏa rạng, như tình thương bao la của Thầy Mẫu đối với con cái của Người.
- Việc nhập Cửu Cung, bản nữ thiết nghĩ chư hiền đệ muội đều đã thấy rõ sự linh ứng tương thông tâm ý giữa chư hiền đệ muội cùng chư vị, Cửu Thiên Cung khi mình được Cửu Cung lựa chọn bảo hộ chẳng sai lệch đặng.
- Thế nhưng, vấn đề Đạo Hiệu, vì bốn môn luôn nhắc nhở cùng như cho mượn tạm quyền Đạo Hiệu tương đương phẩm vị cao trọng nơi cõi thiêng liêng kia tùy theo tâm ý, hành xử và căn duyên của từng người mà có sự thăng giáng tùy thời điểm nhất định trên đường hành Đạo.

- Sẵn đây ta sẽ giải rõ việc thăng giáng cấp độ Đạo Hiệu cho chư hiền đệ muội được sáng tỏ

**Những môn đệ mới nhập môn, chưa làm gì nhiều, chưa có tâm ý gì cụ thể, nhưng lại có cấp Đạo Hiệu cao**

Là do căn duyên tiền kiếp đã từng có Duyên tu Đạo, nên giờ khi quay về Đạo thì được mượn tạm để có phương tiện hành sự mà quy hồi Cựu Vị.

**Những môn đệ có phẩm vị Đạo Hiệu bị giáng hạ do các nguyên do sau chi phối:**

- Chưa thực sự ý thức đúng và làm tròn trách nhiệm của phẩm vị Đạo Hiệu đang mang nơi mình.
- Tâm ý có sự thay đổi, thiếu kiên nhẫn, thiếu niềm tin, còn lang mang hướng ngoại chưa nhất tâm quyết chí.
- Chưa thực hành được sự hòa đồng nhân ái cùng huynh tỷ đệ muội trong bốn môn cùng như vạn vật ngoại môn.
- Thiếu sự quan tâm chia sẻ buồn vui, khổ sầu, hạnh phúc cùng vạn linh và Chí Linh.
- Chưa giữ được giới luật một cách nghiêm túc
- Lời nói, hành động và ý nghĩ chưa được trọn lành, còn mang hơi phàm tánh tục.
- Hành sự còn mang ý riêng, thiếu sự tương thông thân ái cùng đồng Đạo gây ảnh hưởng không tốt đến bản thân và xung quanh.



- Dụng tâm tác động vào duyên nghiệp nhân quả, tự nhiên mà chẳng thu lại được kết quả thiện lành tốt đẹp chi cho chúng sanh vạn loại cùng vạn linh.
- Phạm vi càng cao, sự vi phạm giới luật, sự bất thiện gây ra càng chịu ảnh hưởng nặng nề hơn những phạm thấp.

### **Những môn đệ có phẩm vị Đạo Hiệu cao thẳng do các nhân lành sau:**

- Hiểu rõ giá trị Đạo Pháp và làm tròn trách nhiệm mình đang giữ tạm.
- Tâm ý thay đổi tinh tấn, kiên trì bền chí, quyết tâm tu Đạo cứu đời.
- Thực hành tốt tình yêu thương, hòa đồng nhân ái, quan tâm chia sẻ vui buồn cùng vạn linh và Chí Linh.
- Hành sự cẩn trọng, tương thân tương ái hòa đồng cùng chư đồng Đạo.
- Dụng tâm tác động vào căn duyên nghiệp quả và mang lại hạnh phúc chân thật cho vạn linh cùng Chí Linh.
- Phạm vi tuy thấp nhưng Tâm ý, hành sự lại cao thì càng đáng trân trọng và khen ngợi.

### **Những môn đệ giữ nguyên Đạo Hiệu, không thăng cũng chẳng giáng**

- Đều do các duyên có sự tình của việc thăng giáng chi phối bù đắp lẫn nhau như bàn nữ đã giải bày.

Chư hiền đệ muội hãy thận trọng giữ mình trên từng bước đường hành sự, có những sự ta tưởng chừng như vô hại nhưng lại có ảnh hưởng nặng nề đến con đường tu Đạo cứu đời của mình. Cũng như có những sự tưởng chừng như vô nghĩa nhưng có thể đem lại niềm hạnh phúc an lạc cho chúng sanh, vạn linh thì đáng quý lắm thay

### **Phải lưu tâm xét mình hằng đêm và giữ giới luật cho nghiêm túc.**

Đối với chư hiền đệ muội đang mang nơi mình Đạo Hiệu cao trọng càng phải sống sao cho trọn lành để làm tấm gương cho đoàn hậu tấn và không phụ lòng mong đợi, tin tưởng phó thác trách nhiệm dẫn dắt con cái của Thầy Mẹ được cao thăng phẩm vị mà trở về bên các đấng.

Hãy lưu tâm, Đạo là của quý, của quý chẳng bán nài. Từng hạt Thánh Cốc được gieo trồng phải cố gắng chăm lo sao cho đặng ngày đơm bông kết quả mà sinh sôi nảy nở ngày thêm tươi tốt đặng nhân giống lành khắp cõi càn khôn vũ trụ này.

Trước khi từ biệt, bản nữ xin để lại vài dòng cảm tình trên đường Đạo Pháp.

## Thầy

Một khối linh quang tạo vạn loài  
Tình thương hòa ái khắp muôn nơi  
Âm Dương tương tác hòa chung nhịp  
Thiên Địa Nhân, hòa cũng bởi Người  
Bác Ái Công Bình dìu bước Đạo  
Thiện lành chánh trực Cảnh Đài soi  
Vạn linh nhất điểm cùng chung cội  
Một khối linh quang tạo vạn loài.

### Quy Đạo – Quy Cố Hương

Luân hồi sinh tử chẳng quên ngôi  
Bước Đạo căn duyên đã đến rồi  
Chân Tánh trọn lòng từng Đạo Pháp  
Minh Tâm mở lối huệ đấng soi  
Mệnh xưa căn trước hững thôi thúc  
Trần thế duyên nay sớm đến đòi  
Trả hết nợ trần gieo thiện phước  
Thoát trần quê cũ khả quy hồi.

Mấy lời nhắn nhủ mong chư hiền đệ muội đệ tâm  
suy xét, bản nữ hồi cung.

Thủy Tinh Liên Hoa Tiên Tử  
Chưởng Quản Thủy Tinh Liên Hoa Cung

